



FPT UNIVERSITY

CAPSTONE PROJECT DOCUMENT

PHIM NGẮN “TRỐN TRÁNH - AVOIDANCE”

Thành viên nhóm	Hoàng Mạnh Phúc - SS140152 - Leader Hoàng Đình Duy - SS140411 - Member
Supervisor	Thầy Vũ Ánh Dương
Mã nhóm	GSP22MC01

MỤC LỤC

I. TỔNG QUAN	5
1. Thành viên	5
2. Lý do thực hiện dự án	6
2.1 Bối cảnh xã hội	6
2.2 Phim ngắn - nhưng thông điệp không ngắn	7
II. CHUYÊN ĐỀ NGHIÊN CỨU	9
1. Chuyên đề nghiên cứu: “Đề tài tình yêu đồng giới trong điện ảnh”	9
1.1 Tổng quan về cộng đồng LGBT	9
1.2 Đề tài tình yêu đồng giới trong điện ảnh	15
1.3 Bài học rút ra sau quá trình nghiên cứu	22
2. Tuyên bố của đạo diễn	23
III. QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT	23
1. Thông tin về dự án	23
1.1 Ý nghĩa tựa đề phim và logline	23
1.2 Chủ đề và khán giả	24
1.3 Synopsis	27
1.4 Phong cách tiếp cận	27
1.5 Hồ sơ nhân vật	29
2. Kế hoạch sản xuất	30
3. Tiền kỳ	30
3.1 Nhân sự, diễn viên	30
3.2 Thiết bị, đạo cụ, phục trang	33
3.3 Kinh phí dự án	39
3.4 Kịch bản, breakdown kịch bản	40
3.5 Shotlist, callsheet	42

3.6 Bối cảnh	43
4. Sản xuất	43
4.1 Chi tiết các ngày sản xuất	43
5. Hậu kỳ	47
5.1 Chọn lọc source	47
5.2 Ấn phẩm truyền thông	48
5.3 Bản dựng thô 1	49
5.4 Nhạc phim	50
5.5 Làm màu phim	50
5.6 Bản dựng cuối cùng	51
IV.KINH NGHIỆM HỌC TẬP VÀ SẢN XUẤT	51
1. Quá trình tiền kỳ	51
1.1 Kịch bản	51
1.2 Shotlist	52
2. Quá trình sản xuất	53
2.1 Đảm bảo thư ký trường quay hoàn thành công việc	53
2.2 Tiến độ sản xuất	53
2.3 Nhân sự	54
3. Quá trình hậu kỳ	55
3.1 Âm thanh	55
3.2 Dựng phim	55
V.KẾT LUẬN	56
VI.TÀI LIỆU THAM KHẢO	61

Lời mở đầu

Phim ngắn **“Trốn tránh - Avoidance”** là một sản phẩm ý nghĩa. Ý nghĩa ở chỗ nó đánh dấu lần đầu tiên bộ đôi Đình Duy - Mạnh Phúc chúng tôi được làm việc cùng nhau, nhưng lại là cuối cùng sau những tháng ngày sẻ chia những hi vọng ối tại Đại học FPT. Ý nghĩa ở một chỗ khác nữa là chúng tôi được “thách thức” phải sử dụng toàn bộ những kỹ năng mình đã thu nhận, đã thấm nhuần, cũng như tự xấu hổ trước một vài thiếu sót mà mình đã lỡ gửi trả lại thầy cô. Trong suốt quá trình thực hiện dự án, từ giai đoạn phát triển cho đến sản xuất cũng như phần hậu kỳ, chúng tôi luôn trân trọng sự sát cánh giúp đỡ đến từ thầy Vũ Ánh Dương - giảng viên hướng dẫn khóa luận tốt nghiệp lần này của chúng tôi, người đã luôn đồng hành cùng chúng tôi từ những ngày đầu tiên cho đến cuối cùng của khóa luận, và **Trốn Tránh** không thể thành hình được nếu không nhờ sự khắt khe và sự tận tình của thầy.

Chúng tôi đồng thời xin bày tỏ lòng biết ơn và sự nhiệt tình đóng góp không quản mệt mỏi của các bạn ekip cũng như diễn viên dự án lần này: Hoàng, Trường, Hà, Bảo, Vy, Hiếu, Quân, My, Tín, Thái, Định - những con người đã chấp nhận gác lại công việc riêng và niềm vui riêng của những ngày cuối tuần để giúp chúng tôi hiện thực hóa dự án.

Ngoài ra, chúng tôi cũng xin gửi đến cô Nguyễn Quốc Thụy Phương và cô Lê Thị Mỹ Danh những lời cảm ơn chân thành nhất vì đã luôn sẵn sàng ở bên cạnh động viên và có những lời khuyên cho chúng tôi, giúp hành trình hoàn thành khóa luận tốt nghiệp lần này của chúng tôi tuyệt vời hơn bao giờ hết.

Một lần nữa, chúng tôi xin trân trọng cảm ơn!

I. TỔNG QUAN

1. Thành viên

● Hoàng Đình Duy

- Sản xuất TVShow “Chân Ái”, “Thiếu Niên Nói” tại Cát Tiên Sa
- Chụp ảnh chương trình “KING OF RAP” tại Cát Tiên Sa
- Sản xuất video phỏng vấn, hậu trường v.v tại Hóng Hớt Showbiz

Bản thân em khi quyết định thực hiện dự án này hoàn toàn bắt nguồn từ mong muốn cộng đồng LGBT có thể vượt qua được những nỗi sợ, những định kiến đã tồn tại bấy lâu trong xã hội. Ngoài ra, dự án này sẽ là thành quả để em hiểu và xác định được khả năng của bản thân mình nhằm tiếp tục nuôi dưỡng niềm đam mê về điện ảnh.



● Hoàng Mạnh Phúc

- Sản xuất phim ngắn và MV: “The Blind Date”, “Passé”, FPT Innovation Memories
- Sản xuất series vlog “Doanh nhân Minh Nhựa” tại Yeah1 Digital
- Video editor tại Yeah1 Digital và Xa Lộ English

Dự án chính là một bản chuyển thể từ một câu chuyện có thật từng xảy ra trong quá khứ, và đối với em câu chuyện này đủ thú vị và lãng mạn để lưu lại và lan tỏa đến với công chúng. Mặt khác, đây chính là cơ hội để vận dụng

kiến thức từ các môn như VDP và MEP, là một cột mốc lớn để tiếp tục theo đuổi điện ảnh.



2. Lý do thực hiện dự án

2.1. Bối cảnh xã hội

Với sự phát triển vượt bậc của kinh tế - xã hội đi kèm với sự bùng nổ của công nghệ hiện đại trong khoảng 10 năm trở lại đây, con người được tiếp cận với nhiều phương thức nhằm gắn kết lẫn nhau hơn và từ đó, rào chắn trong giao tiếp và thấu hiểu đã hoàn toàn được phá bỏ. Những mạng xã hội với hàng tỷ người dùng đã trở thành một ngôi nhà chung, với hàng triệu căn phòng chính là nơi giao lưu của hàng triệu cộng đồng mang những đặc điểm giống nhau mà ở đây họ cùng nhau chia sẻ, tìm hiểu, khích lệ, mở lòng và đồng thời kêu gọi xã hội cùng chấp nhận cộng đồng đó. Riêng về cộng đồng LGBT, điều này giúp củng cố sức mạnh của họ và dường như tiếng lòng cuối cùng đã được lắng nghe khi xã hội Việt Nam đang dần dà có những góc nhìn cởi mở hơn và chấp nhận thiên hướng tính dục của họ. Chỉ trong 10 năm, chính phủ Việt Nam đã tạo rất nhiều điều kiện để người đồng tính, song tính và chuyển giới được hòa nhập thoải mái với cộng đồng mà không sợ bị dị nghị, cũng như thể hiện được sự ủng hộ khi không cấm kết hôn đồng tính vào năm 2015,

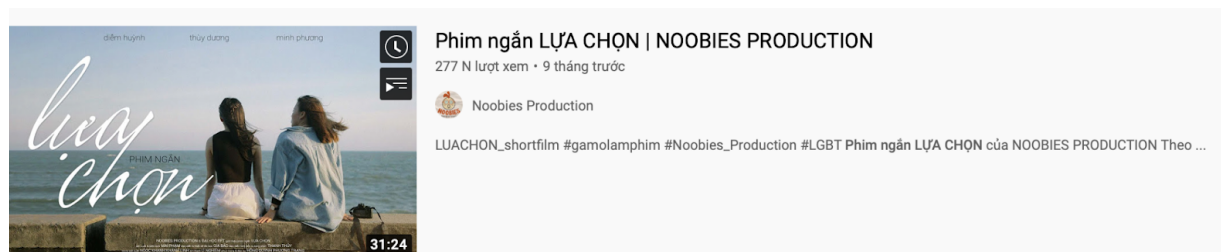
hay chấp nhận cho người chuyển giới đổi giới tính một cách hợp pháp cùng năm đó. Tháng 12/2016, Việt Nam cùng 11 nước châu Á khác cùng bỏ phiếu thuận về việc chống kỳ thị và bảo vệ người thuộc cộng đồng LGBT.

Tuy nhiên, những sự tiến bộ này không có nghĩa là người đồng tính, song tính và chuyển giới đã hoàn toàn có thể tự do thoải mái sống thật với con người của mình. Những sự ghét bỏ người thuộc cộng đồng LGBT, định kiến xưa cũ và thậm chí bạo lực hướng đến cộng đồng này vẫn còn hiện hữu rất rõ ràng trong xã hội Việt Nam. Do đó, cũng dễ hiểu rằng việc “come out” (thừa nhận bản thân là người đồng tính, song tính hoặc chuyển giới) trở thành một rào cản lớn đối với họ, và có thể nói đây là một trong những nỗi sợ lớn nhất của bất kỳ cá nhân nào trong cộng đồng LGBT. Thừa nhận giới tính thật là một quá trình cực kì khó khăn. Xã hội của chúng ta thực thi mạnh mẽ các quy tắc cũng như hành vi liên quan đến khuynh hướng tình dục và bản dạng giới, do đó hầu hết mọi người đều mặc định ghi nhớ rằng họ phải là người dị tính và hành động theo định nghĩa của xã hội về giới tính của họ (University of Washington, n.d.). Chính vì điều này mang tầm ảnh hưởng to lớn mang tính bước ngoặt đối với bản thân họ, mà chúng tôi tin rằng mỗi câu chuyện coming out đều xứng đáng được kể lại, được lắng nghe và truyền cảm hứng cho hàng triệu người thuộc cộng đồng LGBT khác.

2.2. Phim ngắn - nhưng thông điệp không ngắn

Phim ngắn là một cụm từ khá quen thuộc gần gũi với chúng ta trong thời đại hiện nay. Theo định nghĩa của Viện Hàn lâm Khoa học và Nghệ thuật Điện ảnh Mỹ, phim ngắn là "một tác phẩm điện ảnh gốc có thời lượng từ 40 phút trở xuống, bao gồm cả những đoạn giới thiệu". Chúng tôi chọn phim ngắn với mục đích muốn gửi gắm những thông điệp từ những câu chuyện đời thường đến gần với khán giả hơn trong một khoảng thời gian không quá dài cũng không quá ngắn. Điều này giúp khán giả có thể ghi nhớ các tình huống đã xảy ra tốt hơn, giúp quá trình xâu chuỗi các tình huống trong phim diễn ra

suôn mượt hơn. Bên cạnh đó, phim ngắn phù hợp với dự án lần này vì nó đáp ứng được khối lượng thời gian cũng như công việc trong dự án. Nội dung của phim ngắn cô đọng, sâu sắc, dễ truyền tải thông điệp đến khán giả. Với thể loại tình cảm - chính kịch ở dự án *Trốn Tránh* lần này, những khía cạnh tiêu cực và tích cực của cuộc sống đều được đưa vào phim. Các nhân vật trong phim được xây dựng từ cuộc sống cá nhân, đời thường, nó không chỉ được biểu hiện bằng hành động mà còn được biểu hiện bằng việc đấu tranh nội tâm và thế giới tinh thần phong phú.



Hình 1, 2: Hình ảnh một số phim ngắn độc lập mang đề tài LGBT tại Việt Nam

Phim là một sự tri ân đến tình yêu đơn phương - thứ tình cảm trong sáng và tinh khiết nhất khi không có sự chen vào của vật chất và tư lợi cá nhân. Do đó, dấu cho việc nhân vật chính của phim là người thuộc cộng đồng LGBT, tất cả mọi người đều có thể nhìn thấy được bản thân mình trong đó, những cảm xúc mà bản thân đã trải qua lúc thích một người. Mặt khác, phim muốn làm rõ hình tượng nỗi sợ và cách mà nó gặm nhấm sức khỏe tinh thần của một người như thế nào, và khiến chúng ta hiểu được rằng việc vượt qua nỗi sợ đó không hề khó khăn như chúng ta tưởng. Cuối cùng, phim phản ánh sự dẫn

dà chấp nhận cộng đồng LGBT đối với xã hội, cho thấy những hy vọng tích cực với cộng đồng này ở thập kỉ mới.

II. CHUYÊN ĐỀ NGHIÊN CỨU

1. Chuyên đề nghiên cứu: “Đề tài tình yêu đồng giới trong điện ảnh”

1.1 Tổng quan về cộng đồng LGBT

• Khái niệm LGBT

(13) Theo định nghĩa của Liên hợp quốc Tự do & Bình đẳng (UN Free & Equal), LGBT là viết tắt của “đồng tính nữ, đồng tính nam, song tính và chuyển giới”; “LGBTI” cho “đồng tính nữ, đồng tính nam, song tính, chuyển giới và liên giới tính”. Trong khi các thuật ngữ này ngày càng có sự cộng hưởng cao, các nền văn hóa khác nhau sử dụng các thuật ngữ khác nhau để mô tả những người có mối quan hệ đồng giới

Hà Trung Hiếu (2019)(2) định nghĩa về cụm từ LGBT như sau: “LGBT là một cộng đồng những người là nam yêu nam giới, nữ giới yêu nữ giới, những người yêu cả hai giới, và những người chuyển đổi giới tính. LGBT còn là viết tắt của các từ trong tiếng Anh như: Lesbian - Gay - Bisexual - Transgender

L - Lesbian là đồng tính nữ, những người nữ giới yêu nữ giới

G - Gay đồng tính nam, những người nam giới yêu nam giới

B - Bisexual song tính, những người yêu cả hai giới, ví dụ một người nam có thể yêu cả nữ hoặc nam, và một người nữ có thể yêu cả nam hoặc nữ

T - Transgender chuyển giới, những người đã can thiệp vào phẫu thuật thay đổi giới tính hoặc có mong muốn thay đổi giới tính bằng phẫu thuật hay ăn mặc quần áo”

- **Quan sát về cộng đồng người đồng tính**
 - **Trên thế giới**

Ở Mỹ, ước tính có khoảng 1.4% người định nghĩa bản thân là đồng tính nam. Ở thời kỳ khi mà y học chưa phát triển, xã hội chưa hiện đại như ngày nay thì những người đồng tính bị xem là bệnh tâm thần, mọi người đều không công nhận giới tính này vì nghĩ rằng họ bị tâm thần, có vấn đề về thần kinh. Một cột mốc đáng nhớ vào ngày 15/07/1990 LHQ công bố rằng người đồng tính không phải bị tâm thần và có vấn đề về thần kinh, họ đã được thừa nhận, được sống tự do với chính mình, được coi là một trong những cộng đồng của nhân loại.

Americans' Self-Identified Sexual Orientation

Which of the following do you consider yourself to be? You can select as many as apply: Straight or heterosexual; Lesbian; Gay; Bisexual; Transgender.

	Among LGBT U.S. adults	Among all U.S. adults
	%	%
Lesbian	11.7	0.7
Gay	24.5	1.4
Bisexual	54.6	3.1
Transgender	11.3	0.6
Other (e.g., queer, same-gender-loving)	3.3	0.2

Percentages total more than 100% because respondents may choose more than one category.

Bảng 1: Phần trăm số người Mỹ là tự xem bản thân là một phần của cộng đồng LGBT+. Trích từ *LGBT Identification Rises to 5.6% in Latest U.S. Estimate* bởi J. M. Jones, 2021, Gallup. <https://news.gallup.com/poll/329708/lgbt-identification-rises-latest-estimate.aspx>

Vào năm 2019, một sự kiện được cả Châu Á quan tâm đó là Đài Loan đã trở thành khu vực đầu tiên hợp pháp hóa hôn nhân đồng tính. Phong trào đấu tranh cho quyền bình đẳng hôn nhân tại Đài Loan đã trải qua nhiều giai đoạn, bước đầu thành công khi Đại thẩm phán giải thích Hiến pháp và tiến hành trưng cầu dân ý. Phiên họp ngày 17/5 tại Viện Lập pháp đã thông qua vòng 3

“Luật thi hành giải thích số 748 của Viện Tư pháp”, đảm bảo cho 2 người cùng giới tính có thể đăng ký kết hôn tại cơ quan quản lý hộ khẩu. Kể từ thời điểm này, Đài Loan trở thành quốc gia đầu tiên ở châu Á hợp pháp hóa hôn nhân đồng giới. Luật riêng về hôn nhân đồng giới là luật chuyên biệt, khác với luật quy định về hôn nhân dị tính.



Hình 3: Một cặp đôi đồng tính ăn mừng khi được hợp pháp hóa hôn nhân đồng tính. Ảnh trích từ *Taiwan becomes first in Asia to legalise same-sex marriage*, 2019, *The Guardian*. <https://www.theguardian.com/world/2019/may/17/taiwan-becomes-first-asian-county-to-legalise-same-sex-marriage>

▪ **Tại Việt Nam**

Tuy xã hội Việt Nam đã có những cái nhìn thoáng hơn, nhẹ nhàng và cởi mở hơn đối với cộng đồng LGBT, định kiến xã hội từ nhiều năm qua đã ảnh hưởng tiêu cực đến tâm lý của những người thuộc cộng đồng này (Phạm Thu Hoa & Đồng Thị Yến, 2015)(8). Họ bất an, sống thu mình và thậm chí chối bỏ

giới tính thật dưới áp lực chuẩn mực xã hội và gia đình, người thân. Nhiều bậc cha mẹ cảm thấy bức tức, kinh ngạc thậm chí hoang mang khi biết con mình là người đồng tính, một số khác tìm cách thay đổi con mình, trong khi đó có một số người thì lại không quan tâm đến con mình nữa. Tuy nhiên, sau một hành trình dài đấu tranh vì quyền lợi LGBT tại VN hơn một thập kỷ qua, cộng đồng LGBT tại VN đã có những bước tiến lớn trong xã hội. Đặc biệt hơn đó là giới trẻ, họ đã và đang dần công nhận những cống hiến lớn của cộng đồng LGBT. (2) Tại Việt Nam, pháp luật không ngăn cấm việc tổ chức đám cưới và cùng chung sống giữa những người cùng giới tính (về mặt nghi lễ) nhưng chưa thừa nhận việc kết hôn đồng giới (về mặt pháp lý). Nên trong trường hợp chia tay, hai người đồng giới sẽ không được pháp luật bảo trợ các vấn đề về hôn nhân gia đình như phân chia tài sản, nhận con nuôi, bảo lãnh v.v.



Hình 4: Những con số về cộng đồng LGBT tại Việt Nam được chương trình “Chuyện Nhỏ Nói To” nghiên cứu. Ảnh trích từ Facebook chính thức của trang “Chuyện Nhỏ Nói To”, <https://www.facebook.com/ChuyenNhoNoiTo>

- Sự kỳ thị và phân biệt đối xử với người đồng tính nam tại Việt Nam**

Sự kỳ thị người đồng tính tại Việt Nam xuất phát từ sự thiếu hiểu biết hoặc hiểu biết sai lệch, lẫn lộn về xu hướng tình dục đồng giới của người Việt Nam (Phạm Thu Hoa & Đồng Thị Yến, 2015)(8). Hai tác giả cũng nhấn mạnh thêm về vai trò của yếu tố giá trị truyền thống gia đình trong việc phân biệt đối xử đến người đồng tính, ví dụ như con trai thì phải mạnh mẽ, làm việc lớn, việc nặng

nhọc cần sức người, phải cưới con gái và gánh vác gia đình. Chỉ cần một sự “lệch chuẩn” cũng đủ để khiến người nam bị đả kích và xa lánh, và lúc này gia đình sẽ đi vào những nỗ lực nhằm ngăn cấm con mình tiếp tục những hành động được gắn mác “đồng tính” hay thậm chí tìm những cách thay đổi giới tính cho họ. Điều này phù hợp với khẳng định của Đại học Washington về việc xã hội của chúng ta thi hành những chuẩn mực xã hội về giới tính chặt chẽ như thế nào. Nghiên cứu “Có phải bởi vì tôi là LGBT?” của hai tác giả Lương Thế Huy và Phạm Quỳnh Phương thuộc Viện iSEE năm 2015 đã chỉ ra những dạng bạo lực mà người đồng tính nam gặp phải từ gia đình, cụ thể như sau:

- 47.5% từng bị gia đình ép buộc thay đổi ngoại hình, cử chỉ
- 44.9% từng bị gia đình la mắng, dùng lời nói gây áp lực
- 43.5% từng bị gia đình ngăn cấm các mối quan hệ
- 35.7% từng bị gia đình gây sức ép bằng cách im lặng, không nói chuyện

Ngoài ra, những dạng phân biệt đối xử mà người đồng tính nam cũng thường gặp trong gia đình là bị ép kết hôn (27.9%), bị kiểm soát tài chính và tiền bạc (22.4%) và gây áp lực lên người yêu họ (18%). Nghiên cứu cũng chỉ ra thêm, bạo lực nhắm tới người LGBT tại Việt Nam lại thường đến từ chính những người quen biết ở môi trường quen thuộc như trường học, nơi làm việc hay gia đình chứ hiếm khi là người lạ như ở các quốc gia khác.

● **Thực tế tại môi trường học đường**

(16) Tại các trường học tại Việt Nam, tình trạng chế giễu bằng lời nói đối với các học sinh LGBT rất phổ biến. Bên cạnh các học sinh thì còn có trường hợp những giáo viên sử dụng những từ ngữ miệt thị để nói về những người LGBT hoặc những lời đe dọa bằng bạo lực nhắm về họ. Số liệu như sau cho thấy được tình trạng phân biệt đối xử vì là LGBT.

- Bị bắt nạt, quấy rầy bởi bạn bè: 53,8%

- Bị bắt nạt, quấy rầy bởi giáo viên, cán bộ nhà trường: 23%
- Bị ép buộc thay đổi đồng phục: 20,4%
- Bị ép buộc thay đổi kiểu tóc, cử chỉ, điệu bộ: 29,3%

Theo nghiên cứu “Thanh thiếu niên LGBT của tổ chức Save Children và Viện nghiên cứu Y – Xã hội học ISMS tại TPHCM năm 2015”.

- **Trải nghiệm bị kỳ thị và phân biệt đối xử của học sinh đồng tính nam tại Việt Nam**

“Trong suốt 12 năm trời đi học, tôi luôn bị các bạn khác chọc phá tôi và chọc phá những bạn khác vì chúng tôi có chung một đặc điểm, chúng tôi là LGBT (cụ thể hơn là ngoại hình là con trai nhưng tôi luôn cư xử nhẹ nhàng và dịu dàng hơn chúng bạn). Vì thế, 12 năm trời không ngày nào mà tôi không bị chúng châm chọc và cười cợt và điều đó đã trở nên thường xuyên

đến nỗi, tôi coi nó như một chuyện bình thường. Dần dần, tôi cũng quen với cái cảm giác bị châm chọc ấy và xem như không quan tâm. (Đồng tính nam, 18-24, TP.HCM)” (Lương Thế Huy và Phạm Quỳnh Phương, 2015).

“Tôi từng bị bắt nạt và bị ảnh hưởng tâm lý rất nhiều từ những người bạn học cùng cấp 2 của mình. Từ nhỏ tôi đã có những hành động nữ tính và tôi cũng thích những hoạt động nữ tính. Quanh tôi các bạn tôi luôn trêu chọc, bắt nạt tôi chủ yếu về mặt tinh thần. Những hành động này khiến tôi mặc cảm và tự ti rất nhiều. Thậm chí ngay bây giờ tôi cũng không muốn chạm mặt với họ vì tôi biết họ vẫn sẽ giữ những thái độ thù địch này. (Đồng tính nam, 25-34, Hà Nội)” (Lương Thế Huy và Phạm Quỳnh Phương, 2015).

Em M.N (Tư Nghĩa), tâm sự: “Em là đồng tính nam, nhưng chưa bao giờ dám thể hiện bản thân. Ngày trước, em tâm sự với một số bạn thân trong lớp, nhưng sau đó nhiều bạn chế giễu, từ đó trở đi, em không dám tâm sự với ai về thiên hướng tình cảm của mình” (Thu Hiền, 2017).

Không chỉ như vậy, tại TPHCM cụ thể là trường THCS, THPT Việt Anh vào năm 2016 đã ra quy chế tuyển sinh gây tranh cãi trước khi chỉnh sửa rằng: “Học sinh đồng tính hoặc bệnh nguy hiểm, lây nhiễm không nhận ở nội trú” (Nguyễn Sương, 2016).



Hình 5: Một chương trình kỹ năng sống “LGBT và đa dạng tính dục” nhằm nâng cao nhận thức về LGBT tại một trường học ở TPHCM. Ảnh trích từ *Làm gì để trả lại sự công bằng cho học sinh LGBT?*, báo Pháp Luật Việt Nam, <https://baophapluat.vn/lam-gi-de-tra-lai-su-cong-bang-cho-hoc-sinh-lgbt-post223640.html>

1.2 Đề tài tình yêu đồng giới trong điện ảnh

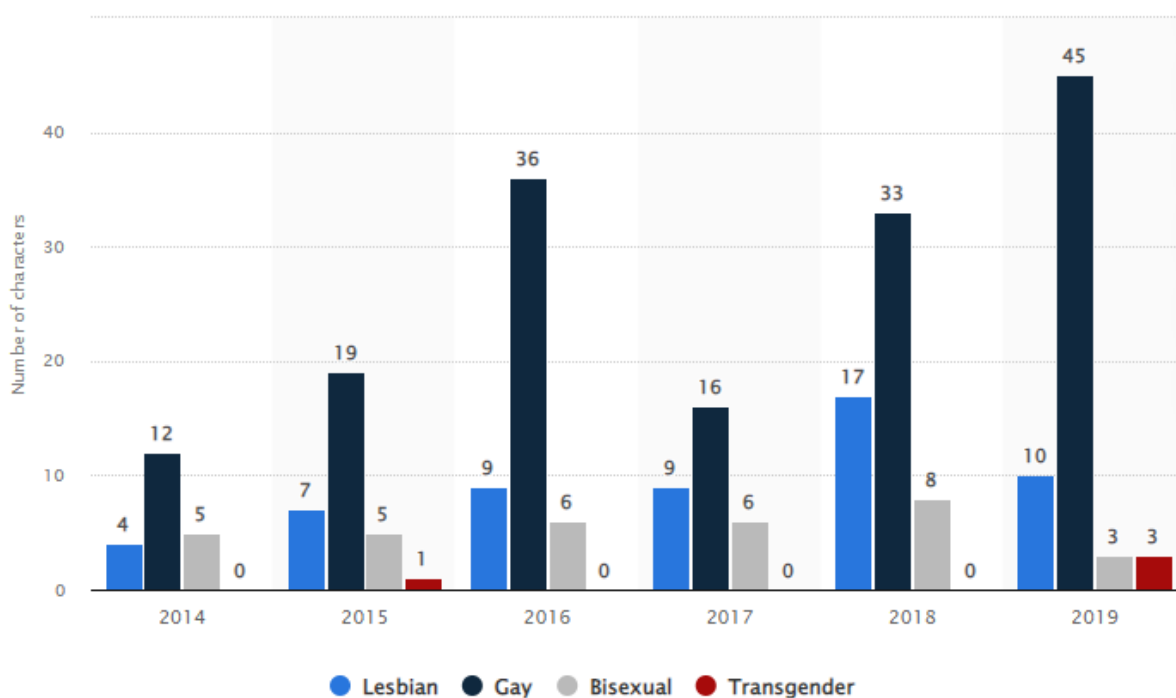
• Trên thế giới

Mặc cho những định kiến đối với việc thể hiện tình yêu đồng tính trên phim ảnh ngày nay, đơn cử như việc cấm sản xuất dòng phim BL (boy love - tình yêu nam/nam) của Trung Quốc, trên thực tế, ngay từ thuở đầu phát triển của bộ môn nghệ thuật thứ 7 đã có những phim xuất hiện hình tượng người đồng tính, sớm nhất có thể kể đến *Algie the Miner* (1912) - bộ phim đầu tiên

có một nhân vật đồng tính nam hay nữ hôn đồng giới lãng mạn trong *Manslaughter* (1922) của đạo diễn Cecile B. DeMille. Nhìn chung, phim về đề tài đồng tính thường nghiêng về thể loại chính kịch, lãng mạn, chủ yếu làm nổi bật tuyến phát triển mối quan hệ giữa hai người. Những rào cản ngoại lực ảnh hưởng đến sự toàn vẹn của mối quan hệ giữa cả hai sẽ được làm rõ, thông thường sẽ là: sự phát hiện và cấm đoán từ những người thân, gia đình, hoặc bạo lực và phân biệt đối xử đến từ một bộ phận thù oán ngoài xã hội. Do đó, phim về tình yêu đồng giới thường sẽ đi kèm với một kết cục không được xem là có hậu, thứ mà được xem là “biểu tượng” với phim đồng tính (Rudy, 2016). Những phim như *Brokeback Mountain* (USA, 2005), *A Single Man* (USA, 2009), *C.R.A.Z.Y* (Canada, 2005) là ví dụ tiêu biểu. Mặt khác, tuy trải qua nhiều thử thách và cảm xúc nhưng thường cuối cùng tình yêu giữa cả hai sẽ không thành. Một số ít phim mà tình yêu đơm hoa kết trái có thể kể đến như *God's Own Country* (UK, 2017), *Maurice* (UK, 1987), *The Birdcage* (US, 1996) v.v.

Trong nền điện ảnh Mỹ, trước hết, có thể nói rằng thực trạng các nhân vật đồng tính, song tính và chuyển giới bị phân biệt đối xử được thấy rõ trong các bộ phim mang đề tài LGBT. Rudy (2016) tiếp tục chỉ ra một vài mô típ về thể hiện người đồng tính nam và tình yêu giữa các nhân vật đồng tính nam. Thứ nhất, tác giả để ý được việc sử dụng các nhân vật đồng tính để gây cười dựa trên khuôn mẫu mà người ta thường nghĩ đến họ: sự ẻo lả, lời nói châm biếm, sự mách lẻo (gossip) với các nhân vật khác. Những cảnh có những nhân vật này thường mang mục đích gây cười cho khán giả. Một số phim tiêu biểu thể hiện hình ảnh như trên có thể kể đến như *Adam and Steve* (2004), *Another Gay Movie* (2006), *Wedding Wars* (2007), *The Broken Hearts Club* (2000) v.v. Thứ hai, những cảnh nóng là điều khá phổ biến và thứ ba, cũng là một khuôn mẫu điển hình, đó chính là bạo lực. Như đã bàn luận ở trên, các nhân vật này được coi là “thiểu số” trong điện ảnh, thậm chí khi họ đã là nhân vật chính thì vẫn là “thiểu số” khi có xu hướng tính dục khác với các nhân vật còn lại. Họ có thể trải nghiệm các dạng bạo lực như: bị tấn công từ do khác biệt về xu

hướng tính dục, bảo vệ bản thân hoặc báo thù, hay bạo lực chính người bạn tình của mình khi bị từ chối, hoặc trong trại liệu pháp chuyển đổi (conversion camp). Ngoài ra, sự bi quan trong phim về đề tài đồng tính của Mỹ cũng thường được nhắc tới, thêm vào đó là những hình ảnh tiêu cực về cuộc sống của người đồng tính nam như mại dâm nam, thuốc lá, sử dụng chất cấm... xen lẫn vào cuộc sống và mối quan hệ của họ. Những năm gần đây, dòng phim đồng tính chứng kiến sự khởi sắc hơn rất nhiều, nhân vật thuộc cộng đồng LGBT được thể hiện tốt đẹp hơn và được chấp nhận hơn và nhân văn hơn (Baldwin, 2021). Baldwin định nghĩa kĩ hơn cụm từ “nhân văn” khi nói đến việc miêu tả các phim LGBT, rằng nhân vật đồng tính không còn chỉ xoay quanh sự hài hước, châm biếm hay cuộc đời đáng thương của họ nữa, mà bây giờ họ cũng có thể có tham vọng, ước mơ, động lực cuộc sống như những nhân vật dị tính. Cuộc sống của nhân vật đồng tính luyến ái được xây dựng theo xu hướng nhẹ nhàng, tươi đẹp hơn, đồng thời kết cục cũng ít bi kịch đi so với thập kỷ trước (Carol (2015), In a Heartbeat (2017)), tính nghệ thuật được đề cao (Moonlight (2016), Call Me by Your Name (2016), một số phim có màu sắc và các phim tươi mới hơn (Love, Simon (2018), The Boys in the Band (2020)). Chỉ tính riêng ở Mỹ từ giai đoạn 2014 - 2019, số lượng nhân vật thuộc cộng đồng này xuất hiện trong danh sách những phim đạt doanh thu cao nhất đã tăng 190% (Statista).



Bảng 2. Số lượng các nhân vật thuộc cộng đồng LGBT xuất hiện trong các phim ăn khách nhất nước Mỹ từ 2014 - 2019. Trích Statista (2019), <https://www.statista.com/statistics/888267/number-of-lgbt-characters-top-movies/>

Mãi đến những năm đầu tiên của thập niên 80 của thế kỷ trước thì nền điện ảnh châu Á mới nhen nhóm xuất hiện hình ảnh tình yêu đồng giới trước khi thực sự bùng nổ vào thập niên 90 với hàng loạt phim mà ngày nay đã trở thành kinh điển như Xuân Quang Hạ Tiết (Hong Kong, 1997), Okoge (Nhật Bản, 1992) hay Bá vương Biệt Cơ (Trung Quốc, 1993), tất cả đều gặt hái được thành công nhất định và tiên phong cho khoảng thời gian “bùng nổ” của thể hiện LGBT trong điện ảnh châu Á lúc bấy giờ. Từ bước ngoặt này trở đi, việc giới thiệu một nhân vật LGBT vào phim ảnh không còn là điều gì xa lạ, thậm chí số lượng phim có kịch bản chính tập trung vào câu chuyện của người đồng tính, song tính hoặc chuyển giới ngày càng phổ biến. Với điện ảnh châu Á, tình yêu đồng giới thường ươm màu buồn, thấm đẫm sự cô đơn, rối trí, sợ hãi pha lẫn với vài khoảnh khắc đắm chìm trong tình yêu giữa hai nhân vật,

dù tương lai của cả hai thường không được bàn luận tới và rất mờ mịt (Eternal Summer (Taiwan, 2007), No Regret (South Korea, 2007)). Định kiến thường được thể hiện dưới dạng bạo lực cả về lời nói lẫn thể xác tương tự như ở Mỹ, họ thường chịu đựng hoặc đối diện với nó để bảo vệ bản thân và đối phương (Your Name Engraved Herein (Taiwan, 2020)). Sự phản đối/thất vọng từ chính gia đình là cản trở thường thấy giữa tình yêu đồng giới trong phim châu Á nói chung. Họ gặp phải áp lực hôn nhân và định kiến xưa cũ từ gia đình, đôi khi sẽ xuất hiện hôn nhân mai mối thúc ép nhằm “chữa” đồng tính (The Wedding Banquet (Taiwan, 1993), Lan Yu (Trung Quốc, 2001)). Điều này dẫn tới việc một mối quan hệ đồng tính không hề trọn vẹn mà thường pha lẫn vài khoảnh khắc mà một trong hai ở trong mối quan hệ dị tính và chối bỏ con người thật của bản thân do bị ảnh hưởng từ khuôn mẫu của xã hội Đông Á điển hình (Your Name Engraved Herein (Taiwan, 2020), Lan Yu (Trung Quốc, 2001), Fish and Elephant (Trung Quốc, 2001), Love, Siam (Thái Lan, 2007)). Riêng Đài Loan và Thái Lan là hai thị trường điện ảnh có góc nhìn tiến bộ hơn nhiều với cộng đồng LGBT (Đài Loan là đất nước đầu tiên ở châu Á hợp pháp hóa hôn nhân đồng giới), việc làm phim về LGBT của họ cũng đa hình hơn, không còn xoay quanh mỗi câu chuyện tình cảm của hai người mà có thể trở thành câu chuyện củng cố cho sự éo le của một người mẹ (Dear Ex (Taiwan, 2018)), hay tập trung vào sự cảm thông lẫn nhau trong Days (Taiwan, 2020), hoặc sự dũng cảm ủng hộ hôn nhân đồng giới trong một xã hội đầy dị nghị trong The Teacher (My Soul Is Made Of Love) (Taiwan, 2020).

• **Tại Việt Nam**

Tuy cùng thuộc nền điện ảnh châu Á, phim về đề tài này ở Việt Nam lại không nổi trội cho đến đầu những năm 2010. Cùng lúc này, những tổ chức vì quyền lợi của cộng đồng LGBT bắt đầu hoạt động một cách tích cực ở nước ta, lần đầu tiên tổ chức thành công diễu hành Pride thường niên vào năm 2012. Một số phim đã để lại được dấu ấn như Chơi Vơi (2009), Để Mai Tính (2010), Hot

Boy Nổi Loạn (2011), Song Lang (2018) hay Thừa Mẹ Con Đi (2019). Ở Việt Nam, nhân vật LGBT thời kỳ đầu có phần giống với thể hiện trong điện ảnh Mỹ những năm 2000: ẻo lả, hay nói, mang tính chất gây cười (Đề Mai Tính, 2011) hoặc chỉ là những vai phụ không có gì đặc biệt và bị đem ra làm trò cười với những bóp méo thông qua hình ảnh bề ngoài dị hợm, cách hành xử lố lăng như Nàng men chàng bóng, Cảm hứng hoàn hảo... Một điểm tương tự khác là họ cũng sống cuộc đời gai góc, trái ngang, lảm nước mắt, hoặc bị gắn vào những vấn nạn như mua dâm, bán dâm... Đối với tình yêu đồng tính, dường như bi kịch vẫn là cái kết phổ biến nhất trong các bộ phim lấy đề tài tình yêu đồng tính tại VN và không có một hy vọng nào trong tương lai của cả hai. Trong Song Lang (2018), cơ duyên chóng vánh giữa Dũng “thiên lôi” và Linh Phụng cũng khép lại bằng cái chết hay Hot Boy Nổi Loạn (2011) còn bi thảm hơn khi một trong hai đi vào con đường tội lỗi và kết thúc cuộc đời một cách đau đớn. Hay như Cầu Vồng Không Sắc (2015), mọi thứ kết thúc trong bế tắc và dang dở. Những mô-típ về người đồng tính và cuộc sống của họ như thế này có thể được suy ra từ những định kiến xưa cũ trong xã hội Việt Nam, ví dụ như tỉ lệ người đồng tính mắc HIV cao, hay quan niệm mặc định con trai thích những việc làm mà con gái thường thực hiện như chăm sóc da là người đồng tính, quy chụp người đồng tính nam là phải ẻo lả và séo xắc (Vietnamnet, 2013). Thậm chí, vào năm 2002, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội liệt kê đồng tính luyến ái trong các "tệ nạn xã hội" cần phải bài trừ như mại dâm và ma túy.

Tuy nhiên, từ sau khi Việt Nam chính thức cho phép tổ chức hôn lễ đồng giới, thông qua việc chuyển đổi giới tính hợp pháp vào năm 2015, hay trở thành một trong số ít quốc gia ở châu Á đồng thuận việc chỉ định một chuyên gia nhằm bảo vệ quyền lợi và nâng cao nhận thức về bạo lực đối với người thuộc cộng đồng LGBT, một số điểm sáng đã bắt đầu nhen nhóm xuất hiện, đi ngược lại so với những thể hiện của người đồng tính trước đó trên màn ảnh và theo một hướng tích cực hơn. Các nhân vật đã được khai thác nhiều hơn ở

góc cạnh nội tâm tinh tế, sâu sắc. Điều này cũng phản ánh cái nhìn cởi mở hơn, ít kỳ thị hơn của xã hội Việt Nam hiện đại đối với cộng đồng LGBT. Trong khi *Thư Mẹ Con Đi* (2019) lần đầu tiên khắc họa sự yêu thương của gia đình với một người con đồng tính, *Ngôi nhà bướm bướm* (2019) lại thể hiện sự hạnh phúc trong cuộc sống của hai người đàn ông ở tuổi xế chiều - một điều chưa có tiền lệ.

● **Về đề tài LGBT trong học đường**

Thành thực mà nói, đề tài LGBT trong học đường chưa phải là một đề tài được khai thác sâu trong nền điện ảnh Việt Nam, có chăng cũng chỉ là những web drama độc lập được sản xuất lẻ tẻ và phát hành trên nền tảng Youtube. Tuy nhiên, ngược lại, nước láng giềng Thái Lan lại được xem là “The Land of Boy Love (BL)” (tạm dịch: Vùng đất của tình yêu nam-nam) (Majumdar, 2021).

Quay trở lại với sự phát triển của dòng phim BL ở Thái Lan, thì *Love of Siam* (2007) được xem là bộ phim về tình yêu nam-nam đầu tiên và khởi nguồn cho sự bùng nổ của BL sau này (Lertwichayaroj, 2017, p. 130; Vespada, 2017, p. 271). Lấy bối cảnh ở tuổi mới lớn còn đang ngồi trên ghế nhà trường của hai chàng trai, bộ phim cũng đã gây tranh cãi lúc bấy giờ khi có một cảnh hôn nhau rất dài (Prasannam, 2019). *Love of Siam* đã tạo tiền đề cho hàng loạt các phim/phim truyền hình có nội dung tương tự và mang tính thời đại như *Hormones* (2013) hay *Love Sick: the Series* (2014). Sự thành công của bộ phim truyền hình thứ hai kể trên đã giúp bật đèn xanh cho nhiều dự án BL khác như *Make It Right* (2016-2017), *2 Moon* (2017) và *Love by Chance* (2018) (Prasannam, 2019). Có thể nói, thể loại BL trong màu áo học trò không còn là một văn hoá nhánh trong truyền thông Thái Lan nữa mà đã đủ lớn để phát triển thành những sản phẩm truyền thông có thể xuất khẩu được (Majumdar, 2021).

Về mô típ, một cặp đôi BL thường sẽ phân ra thành hai đối cực: một sẽ mang vẻ ngoài mềm mỏng, yếu đuối và dễ thương, trong khi người còn lại thì nam

tính hơn nhưng chỉ đến một mức độ vừa phải. Người này thường gặp phải áp lực phải có bạn gái từ gia đình, và đây cũng là rào cản chính của mối quan hệ của họ (Bunyavejchewin, 2018). Kết cục của phim BL thường là có hậu, và một số phim sẽ mang cả cảnh cởi trần/cởi trần một phần vào bên trong như What the Duck (2018) hay My Bromance (2014).

Tuy nhiên, dòng phim BL cũng nhận được không ít chỉ trích. Một số nhà hoạt động vì quyền của người thuộc cộng đồng LGBT cho rằng phim BL “quá viễn tưởng” và không phản ánh thực tế chính xác cộng đồng LGBT (Majumdar, 2021). Một series truyền hình hiếm hoi mà thoát hoàn toàn khỏi mô típ BL là I Told Sunset About You (2020), kể về hành trình chấp nhận giới tính thật của một cậu học sinh trung học, những khó khăn và trở ngại trong quá trình thừa nhận giới tính của mình.

1.3 Bài học rút ra sau quá trình nghiên cứu

Quá trình nghiên cứu đóng vai trò tối trọng trong dự án phim lần này, không chỉ nhằm mục đích giúp cho nhà sản xuất và đạo diễn có thể hiểu được cách thể hiện nhân vật thuộc cộng đồng LGBT hợp lý trên màn ảnh mà còn có thể hiểu được tâm lý thực tế của họ, tránh lặp lại những điểm tối đã dần bị lược bỏ. Với việc thu nạp kiến thức về cộng đồng LGBT, biên kịch có thể phối hợp với đạo diễn để cùng thống nhất về những tình tiết và mảnh ghép trong phim, từ đó thể hiện được chính xác những nỗi sợ mà họ phải trải qua.

Về phần nghiên cứu về lịch sử phim mang đề tài đồng tính, điều này nhằm giúp quyết định phim có thể tiếp tục tiếp nối những mô típ hay ho nào cũng như có thể tự đưa ra hướng đi riêng cho phim. Ngoài ra, việc tham khảo các tác phẩm có thể giúp định hình và so sánh ra được những mô típ đó với lý thuyết. Trên thực tế, biên kịch - đạo diễn chính của dự án đã xem hơn 10 phim về đề tài này để có thể quyết định được cái kết của dự án, không chỉ nhằm trở nên mới lạ mà còn phải phù hợp với thời thế hiện đại và thuần phong mỹ tục của Việt Nam.

2. Tuyên bố của đạo diễn

Để dũng cảm thổ lộ với một người quả thực là không đơn giản.

Thật buồn khi điều tưởng chừng như là sự khởi đầu của tất cả tình yêu ấy lại luôn tồn tại dưới hình dạng một nỗi sợ, thao túng và xâm chiếm tinh thần của một người.

Trong những tình cảnh đó, chúng ta khó có thể làm gì ngoài việc nhường chỗ cho những lo âu, hoài nghi và nỗi sợ bị từ chối điều khiển lý trí. Và với việc thổ lộ với người cùng giới, chúng ta còn sợ bị ruồng bỏ, bị dè bieu, cười chê, tự thấy đáng thương cho số phận mà bản thân đã không được lựa chọn.

Vậy nên, này những người cùng khổ ngoài kia ơi, thước phim này chính là hiện thực của mớ hỗn độn cảm xúc bạn từng trải, những cực trị của đớn đau tinh thần, để rồi tất cả bất giác quay trở lại sự nhẹ nhõm vốn có khi bạn nhận ra mình đã vượt qua một cách nhiệm màu như thế nào.

Hãy sẵn sàng đối diện với nỗi sợ đầu đời một lần nữa nhé!

III. QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT

1. Thông tin về dự án

1.1 Ý nghĩa tựa đề phim và logline

• Ý nghĩa tựa đề phim

Trốn Tránh - một hành động mà khi một người muốn chạy xa khỏi những vấn đề trước mắt để khỏi phải gặp những điều không hay, không tốt. Nhưng thời gian cứ trôi thì nỗi sợ đó sẽ gần hơn bạn từng giây một. Với một học sinh cấp 3, làm sao mà anh ta có thể tiếp tục né tránh khi “ngày phán xét” chỉ còn vòn vẹn vài chục tiếng đồng hồ nữa? Biên kịch đặt tên phim dựa vào tình huống chật vật của nhân vật chính trong việc vừa mong muốn giải quyết vấn đề của mình mà cũng vừa không muốn đối diện với nó.

- **Logline**

Một cậu học sinh tìm cách vượt qua nỗi sợ tỏ tình người bạn nam cùng lớp vào buổi học cuối cùng. Khi tưởng chừng như đã hoàn toàn từ bỏ ý định, cậu chợt nhận ra đối phương lại chính là động lực giúp cậu thay đổi ý nghĩ đó.

1.2 Chủ đề và khán giả

- **Chủ đề**

Hình tượng lời tỏ tình mang nhiều ý nghĩa trong bộ phim:

Lời tỏ tình là lời chia tay: tạm biệt những quãng thời gian đẹp ở bên nhau khi còn trên ghế nhà trường, cũng như gác lại những cảm xúc đơn phương để tiến tới một tương lai mới ...

Lời tỏ tình là lời cảm ơn: đã giúp nhân vật nhận ra được bản thân nhiều cảm xúc hơn mình tưởng đồng thời biết được cảm giác thương thầm một người như thế nào.

Lời tỏ tình còn là dấu chấm hết cho nỗi sợ: đã gần như xâm chiếm, thao túng suy nghĩ của nhân vật khiến mục đích của nhân vật không thể thực hiện được

⇒ **“Imperfectly perfect” - một thứ tình cảm không đơm hoa kết trái nhưng lại là điều tốt nhất cho cả hai**

- **Khán giả**

Tập khán giả mục tiêu mà phim hướng đến là nhóm học sinh cấp 3, từ 15 - 18 tuổi, cụ thể hơn là học sinh cuối cấp. Một bộ phim có những nhân vật chính là từ tuổi thiếu niên đến khoảng ngoài hai mươi thường xoay quanh sự khám phá về tình yêu và những điều xung quanh tình yêu như tình dục và tình bạn, những mối quan hệ cộng đồng khác (Seger, 1994). Seger nhấn mạnh thêm, rằng chủ đề của một bộ phim sẽ bị ràng buộc với tuổi của nhóm khán giả

chính, và những vấn đề thường thấy trong độ tuổi của các nhân vật chính cũng sẽ liên quan đến nhóm khán giả chính. Tuy vậy, từ góc nhìn của chúng tôi, điều này có thể có phần không chính xác và tác giả cần phải cân nhắc thêm một số yếu tố. Thứ nhất là thể loại phim. Ví dụ như có nhiều phim thuộc thể loại giật gân/kinh dị lấy trẻ em làm nhân vật chính như *Goodnight Mommy (2014)* hay *The Good Son (1993)* đều có những cảnh mà trẻ em hành động theo xu hướng bạo lực. Thứ hai là thời điểm phim phát hành. Ở mỗi thời đại khác nhau thì các nhân vật có thể được miêu tả khác nhau và có một sự tiến hoá trong tính cách nhân vật qua thời gian. Ví dụ như sự thay đổi về miêu tả trẻ vị thành niên trong phim Hollywood. Peirats (2013) đã xem tổng cộng 14 phim với trọng tâm là cuộc sống của các nhân vật vị thành niên, được sản xuất trong khoảng từ năm 1934 - 2012. Peirats nhận thấy rằng càng về thời đại mới thì hình tượng trẻ vị thành niên càng thoát ra khỏi khuôn mẫu ngoan hiền mà thay vào đó, họ khám phá nhiều hơn về cuộc sống, về cơ thể nhau, thậm chí là những sự nổi loạn. Điều này gợi ý rằng một bộ phim về vị thành niên ở những năm 30 sẽ không còn phù hợp với trẻ vị thành niên hiện nay.

Mặc dù nhận ra được một số thiếu sót kể trên, chúng tôi cũng đồng ý rằng có mối liên kết chặt chẽ giữa những vấn đề của nhân vật chính đối với tệp khán giả chính sẽ xem phim theo như Seger (1994) đã khẳng định. Đối với phim *Trốn Tránh*, những vấn đề chính mà nhân vật Vũ gặp là làm sao để có thể nói lên được tình cảm của mình với cậu bạn thân, làm sao để mà bạn mình có thể đậu được Đại học, điều gì cũng nhờ đến bạn thân để giải quyết, dùng âm nhạc để củng cố nỗi buồn,... là những vấn đề thường thấy ở độ tuổi 15 - 18. Do đó, chúng tôi tin rằng việc ưu tiên chiếu phim cho các bạn trẻ ở độ tuổi nêu trên là đúng đắn. Để củng cố cho lập luận của mình, chúng tôi đã tiến hành một cuộc phỏng vấn sâu với ba bạn trẻ, trong đó có hai bạn A (nữ) và T (nam) ở độ tuổi 16, đang học lớp 11 tại một trường THPT trên địa bàn TP. Thủ Đức (TPHCM) và V (18, nữ), là sinh viên năm nhất tại một trường Đại học cũng thuộc địa bàn nêu trên. Bộ câu hỏi phỏng vấn bao gồm 3 phần: mức độ hiểu

biết về phim ảnh, mức độ hiểu biết về LGBT và mức độ quan tâm đến phim LGBT với bối cảnh trung học và chúng tôi đã có được một số kết luận như sau:

- **Về mức độ hiểu biết về phim ảnh:** Cả ba đều là những người có kiến thức về phim ảnh, xem phim với tần suất trung bình từ 1-2 phim/tuần, với thể loại ưa thích là tình cảm và kinh dị. Riêng A có tần suất xem phim về thể loại đam mỹ nhiều hơn hai cá nhân còn lại. Một số phim ưa thích của các bạn có thể kể đến là *Harry Potter franchise*, *Mean Girls*, *The Hunger Games*, *Scream franchise*, *Cô gái năm ấy chúng ta cùng theo đuổi*, *Thượng Ẩn*, *Em là bà nội của anh*,... Một điểm chung của các phim này là đều có nhân vật ở độ tuổi teen đóng vai chính, phù hợp với luận điểm nêu ở trên.
- **Về mức độ quan tâm đến cộng đồng LGBT:** Cả ba đều có những người bạn là người đồng tính cũng như là quen biết những người thuộc cộng đồng LGBT trong cùng trang lứa. Họ tự nhận bản thân là một “straight ally” (tạm dịch: những người dị tính ủng hộ quyền lợi cho người đồng tính) và nghĩ rằng ở môi trường THPT nên cởi mở hơn về việc giáo dục kiến thức về LGBT nhằm hạn chế sự kỳ thị đến cộng đồng. Riêng bạn T quan sát được sự sợ hãi về việc thừa nhận giới tính thật của một số người bạn và nhìn thấy họ đấu tranh nội tâm hằng ngày và hi vọng về một xã hội công bằng hơn. Điều này vô tình phù hợp với dự án *Trốn Tránh*, và cho thấy rằng ở lứa tuổi khán giả mục tiêu họ cũng muốn cộng đồng LGBT được bình thường hoá, và cần nâng cao nhận thức về những mối lo của họ.
- **Về mức độ quan tâm đến phim LGBT/LGBT lấy bối cảnh học đường:** Do muốn biết chính xác liệu mình có chọn đúng tệp khán giả hay không, chúng tôi hỏi những câu hỏi xoáy sâu vào tính tự nguyện của các bạn trong việc xem phim về đề tài LGBT/nhân vật LGBT. Với A và V, thể loại ưa thích của bạn là tình cảm, và đối với hai bạn thì tình cảm đồng tính rất đẹp khi được thể hiện trên màn ảnh, dẫn đến sự tự

nguyện tìm kiếm xem và cảm nhận. Về phần T, bạn ít xem phim có đề tài này, tuy nhiên cũng đã từng ra rạp xem *Thư Mẹ Con Đi* dưới sự rủ rê của những người bạn cùng trang lứa. Điều này phần nào xác nhận rằng phim hay phim truyền hình về LGBT có sức hút đối với lứa khán giả trung học. Đối với phim về LGBT lấy bối cảnh trung học, các bạn thừa nhận rằng đây là khía cạnh cần được khai thác nhiều hơn, và đương nhiên là ở một mức độ nhất định để phù hợp với độ tuổi nhằm nâng cao nhận thức về việc bảo vệ người thuộc LGBT khỏi bạo lực và phân biệt đối xử tại trường học. Các bạn cũng sẵn sàng xem một bộ phim về LGBT học đường nếu được đánh giá tốt.

1.3 Synopsis

Ngày cuối cùng của năm học sắp tới gần, và Vũ vẫn đang chật vật không biết có nên can đảm tỏ tình với Huy - cậu bạn học cùng lớp hay không. Vũ hiểu đây là cơ hội cuối cùng để thổ lộ, tuy nhiên cậu sợ tình bạn của cả hai sẽ dừng lại. Sau khi tìm kiếm được niềm an ủi từ Uyên - cô bạn thân rất hiểu chuyện của Vũ - cậu coi đó là động lực để sẵn sàng đối mặt với Huy. Ngày học cuối cùng đã đến, Vũ biết được rằng Huy cũng sẽ ra mắt cô bạn gái khác lớp mà cậu giấu bấy lâu, và điều này làm Vũ đổ vỡ và vắng mặt ngày hôm đó. Buổi tối, Huy đến thăm Vũ, và Vũ chợt nhận ra động lực vượt qua nỗi sợ mà cậu tìm kiếm bấy lâu lại đến từ chính Huy. Cả hai trao cho nhau cái ôm chặt trong khi mưa bắt đầu rơi...

1.4 Phong cách tiếp cận

Mặc dù mang đề tài đồng tính vào phim, tuy nhiên khía cạnh nỗi sợ mới là chủ đề chính để khai thác khoảng thời gian chật vật với nỗi sợ thổ lộ tình cảm chính là đại diện cho những nỗi sợ khác mà chúng ta đều gặp phải ở một thời điểm nào đó trong cuộc đời. Bằng cách xây dựng sự thay đổi cảm xúc tuyến tính từ lo âu, chần chừ trong khi vẫn cố gắng bồi đắp niềm can đảm để vượt qua nỗi sợ, cuối cùng là khoảnh khắc breakout khi sự mạnh mẽ trở

thành hành động, để rồi nhận ra được sự nhẹ nhõm sau khi đã chiến thắng nỗi sợ. Sự mâu thuẫn và đối lập trong bối cảnh và cảm xúc được thể hiện xuyên suốt: trong những lúc yếu lòng vẫn có những khoảnh khắc đột nhiên mặc kệ tất cả và tuôn trào (YOLO), bối cảnh thay đổi liên tục từ hẹp (hành lang) đến rộng và trống trải (trong phòng) là những sự không ổn định trong suy nghĩ...

- **Các góc máy sử dụng**

High-angle và low-angle: thay đổi từ góc cao (thể hiện sự yếu đuối, nhỏ bé, bị chi phối bởi cảm xúc) xuống góc thấp (thể hiện sự dần trở nên vững vàng và lớn mạnh, đè bẹp nỗi sợ)

Wide shot: góc quay rộng cộng với sự trống trải trong sắp đặt bối cảnh nhằm thể hiện sự cô đơn và rối bời của nhân vật

- **Âm thanh:** Sử dụng 100% âm thanh hiện trường và nhạc và hiệu ứng âm thanh bản quyền miễn phí của thương hiệu Epidemic Sound.

1.5 Hồ sơ nhân vật

● Nhân vật: Vũ

Một cậu học sinh với thành tích học tập xuất sắc. Tuy nhiên, cậu lại không tự tin, luôn cho rằng mình không bằng mọi người và sợ việc mình không thể làm hài lòng mọi người.

● Nhân vật: Huy

Tình đơn phương cùng lớp với Vũ, vóc dáng trưởng thành, cao ráo, hơi đứng tuổi so với độ tuổi thật của bản thân. Cậu luôn quan tâm và tôn trọng bạn bè, những người mà bản thân trân quý.



Hình 6: Hình ảnh tượng trưng nhân vật Vũ, Huy

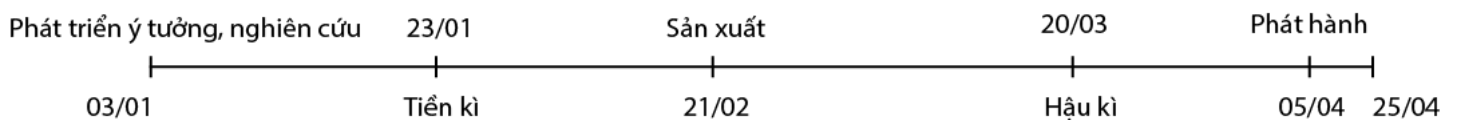
● Nhân vật: Uyên

Một cô bé nhanh nhẹn, tháo vát và là bạn thân của Vũ, là nguồn động viên của Vũ. Uyên luôn tìm cách để Vũ thoát ra ngoài vùng an toàn và sống với chính mình.



Hình 7: Hình ảnh tượng trưng nhân vật Uyên

2. Kế hoạch sản xuất



3. Tiền kỳ

3.1 Nhân sự, diễn viên

• Nhân sự

Nhóm thực hiện dự án lần này của chúng tôi gồm có 2 thành viên đóng vai trò quan trọng nhất trong dự án. Chúng tôi đã phát triển dự án này từ đầu và cũng nhau bỏ ra chi phí để thực hiện dự án lần này. Chúng tôi đã phối hợp với nhau từ đầu cho đến giai đoạn sản xuất một cách rất thuận lợi. Hoàng Mạnh Phúc đóng vai trò đạo diễn cũng như phát triển về kịch bản. Hoàng Đình Duy phụ trách phần sản xuất. Mặc dù, cả hai đều không có nhiều kinh nghiệm nhưng chúng tôi luôn đảm bảo dự án luôn nằm trong khả năng của cả hai. Bên cạnh đó, không chỉ nắm vai trò sản xuất mà Hoàng Đình Duy cũng phụ trách những công việc khác như: tiến độ, chi phí, diễn viên, liên hệ thiết bị.

Mạnh Phúc sẽ là người phụ trách bối cảnh, lịch trình thực hiện dự án. Không chỉ hai thành viên mà chúng tôi còn được sự hỗ trợ tuyệt vời từ các bạn trong lớp và một số bạn ngoài lớp, bao gồm:

Họ và tên	Vị trí
Hoàng Mạnh Phúc	Đạo diễn
Hoàng Đình Duy	Sản xuất
Võ Nguyên Trường	Đạo diễn hình ảnh, xử lý âm thanh
Nguyễn Xuân Hoàng	Quay phim
Đỗ Phạm Gia Bảo	Trợ lý sản xuất
Nguyễn Ngọc Khánh Hà	Trợ lý đạo diễn, quản lý diễn viên, ekip
Nguyễn Minh Uyên	Trợ lý đạo diễn
Trang Hà Vy	Trợ lý sản xuất, BTS
Trương Lâm Bảo Hiếu	Trợ lý sản xuất
Trần Phạm Trung Quân	Đạo cụ, ánh sáng
Phạm Thị Trà My	Trang điểm và làm tóc

● Diễn viên

Bên cạnh những sự hỗ trợ quý giá đến từ các bạn ở lớp thì bên cạnh đó không thể không nhắc đến sự góp mặt của dàn diễn viên xinh đẹp. Mọi người đều tìm hiểu kịch bản, luyện tập, chuẩn bị cho diễn xuất rất kĩ và chuyên nghiệp. Tất cả sự đóng góp của họ đã góp phần tạo nên một dự án thật chỉnh chu, đặc biệt. Tuy đây là dự án sinh viên kinh phí cũng không quá cao nhưng ngay từ những lần liên hệ đầu tiên, các diễn viên rất hào hứng cũng như

nhật tình với dự án lần này của chúng em. Chúng em cảm thấy rất vui cũng như muốn gửi lời cảm ơn đến với những con người đã góp phần thành công cho dự án lần này đó là anh Bảo Định, bạn Phúc Tín và bạn An Thái. Mặc dù, họ cũng có những công việc cũng như lịch học nhất định nhưng mọi người vẫn dành thời gian cho dự án lần này.



Hình 8: Hình ảnh từ trang cá nhân Phúc Tín

Đến với dự án lần này, **Phúc Tín** thử thách bản thân với vai diễn Vũ trong dự án “Trốn Tránh” là lần đầu tiên bạn được diễn xuất trước ống kính. Không khác Bảo Định với tính cách nhẹ nhàng cùng gương mặt điển trai phù hợp với vai diễn lần này của dự án. Tín và chúng tôi đã có sự phối hợp rất nhịp nhàng với nhau.



Hình 9: Hình ảnh từ trang cá nhân Bảo Định

Bảo Định - diễn viên vào vai nhân vật Huy lần này. Anh đã có rất nhiều kinh nghiệm diễn xuất qua nhiều dự án. Nhưng lần này anh sẽ vào vai nhân vật Huy một người thích đơn phương nhân vật Vũ một người bạn cùng lớp với Huy. Với tính cách nhẹ nhàng phù hợp với nhân vật trong dự án. Bọn mình tin rằng Bảo Định sẽ hoàn thành tốt vai diễn lần này.



Hình 10: Hình ảnh An Thái tại set quay

An Thái - một cô bạn xinh xắn với ngoại hình nhỏ nhắn lần này đã được lần đầu tiên tương tự với Phúc Tín thử sức trước màn ảnh của mình. Tuy không phải diễn viên chuyên nghiệp nhưng bạn cũng đã làm rất tốt với vai diễn lần này trong dự án “Trốn Trách” với hoài nghi về việc sẽ chiếm sóng của cả hai bạn diễn viên chính.

3.2 Thiết bị, đạo cụ, phục trang

• Thiết bị

Thiết bị	Tên thiết bị
Máy quay	Sony A7M3
	Sony A6500
Ống kính	Lens 16 - 35GM
	Lens 35 - 1.8
	Lens 85 - 1.8
	Lens 18 - 105
Âm thanh	Set mic boom: Mic Rode NTG4 Plus + Tay Boom Rode + Zoom H6 + chân mic boom
Đèn	Đèn godox vl200 + softbox + chân đèn
	Đèn godox led 500c

Thiết bị khác	Gimbal Ronin S
	Tripod benro KH25P portable video kit
	Monitor đạo diễn bestview 17inch
	Hắt sáng tròn 110cm
	Slider Benro 80cm + đầu dầu S4 + 2 chân đèn inox
	Clapper board

• Đạo cụ

1. Gấu bông	 Hình 11: Hình ảnh gấu bông
-------------	---

2. Giấy note



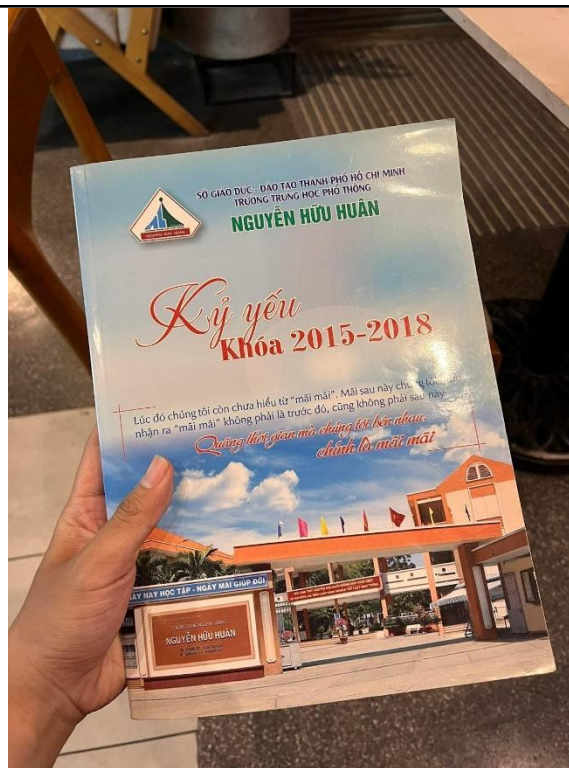
Hình 12: Hình ảnh giấy note

3. Bản đồ Việt Nam



Hình 13: Hình ảnh bản đồ Việt Nam

4. Kỷ yếu



Hình 14: Hình ảnh kỷ yếu

5. Khung ảnh



Hình 15: Hình ảnh khung ảnh

6. Máy tính xách tay



Hình 16: Hình ảnh tượng trưng máy tính xách tay

7. Lịch để bàn



Hình 17: Hình ảnh lịch để bàn

• **Phục trang**

Với những vai diễn trong dự án lần này liên quan đến tuổi học trò thì chắc chắn không thể thiếu được những bộ quần áo đồng phục của thời cấp sách đến trường. Với sự hỗ trợ nhiệt tình đến từ thầy hiệu phó trường Nguyễn Hữu

Huân, chúng tôi đã có những trang phục đẹp hơn có logo cụ thể hơn. Không chỉ những bộ đồng phục mà chúng tôi còn có những bộ quần áo đơn giản mặc thường ngày để đặc tả những lúc các bạn ở nhà khi không có tiết học.



Hình 18: Hình ảnh diễn viên mặc đồ đồng phục



Hình 19: Trang phục khi không đi học



Hình 20: Trang phục khi không đi học



Hình 21: Trang phục mascot gấu bông

3.3 Kinh phí dự án

Đồ án tốt nghiệp Trường đại học FPT											
Tên dự án		Trốn Trách - Advodance									
Thời gian triển khai		03/01 - 25/04/2022									
Người phụ trách		Hoàng Đình Duy									
BẢNG DỰ TRÙ KINH PHÍ DỰ ÁN PHIM NGẮN "TRỐN TRÁNH"											
STT	Hạng mục	Số lượng				Đơn giá	Thành tiền	Thuế		Tổng cộng	Ghi chú
		Người	Ngày thuê	SL	DVT			TTNCN	VAT		
A. NHÂN SỰ											
A.1	Producer	1			Người	0	0			0	
A.2	Executive Producer	2			Người	0	0			0	
A.3	Director	1			Người	0	0			0	
A.4	Assistant Director	2			Người	0	0			0	
A.5	DOP	1			Người	0	0			0	
A.6	Camera Operator	1			Người	0	0			0	
A.7	Production Designer	1			Người	0	0			0	
A.8	Production Assistant	2			Người	0	0			0	
A.9	Editor	2			Người	0	0			0	
A.10	Wardrobe	1			Người	0	0			0	
A.11	Makeup & Hairstyling	1			Người	0	0			0	
A.12	Sound Mixing	3			Người	0	0			0	
A.13	Sound Editing	3			Người	0	0			0	
A.14	Actors	3			Người	0	0			0	

Hình 22: Hình kinh phí nhân sự

STT	Hạng mục	Số lượng				Đơn giá	Thành tiền	Thuế		Tổng cộng	Ghi chú
		Người	Ngày thuê	SL	DVT			TTNCN	VAT		
B. THIẾT BỊ											
B.1	Body sony A7iii		3	1	Cái	416.667	1.250.000		100.000	1.350.000	
B.2	Body sony A6500			2	Cái	0	0		0	0	
B.3	Lens 16-35GM		3	1	Cái	324.074	972.222		77.778	1.050.000	
B.4	Lens sony 35-1.8			1	Cái	0	0		0	0	
B.5	Lens sony 18 105			1	Cái	0	0		0	0	
B.6	Lens sony 85 1.8			1	Cái	0	0		0	0	
B.7	Pin A7III		3	1	Cục	46.296	138.889		11.111	150.000	
B.8	Gimbal Ronin S			1	Cái	0	0		0	0	
B.9	Tripod benro KH25P portable video kit			1	Cái	0	0		0	0	
B.10	Set mic boom: Mic Rode NTG4 Plus + Tay Boom Rode + Zoom H6 + chân đèn để mic boom		3	1	Bộ	601.852	1.805.556		144.444	1.950.000	
B.11	Monitor đạo diễn Bestview 17inch		2	1	Cái	416.667	833.333		66.667	900.000	
B.12	Hắt sáng tròn 110cm		2	1	Cái	46.296	92.593		7.407	100.000	
B.13	Slider Benro 80cm + đầu dầu S4 + 2 chân đèn inox		2	1	Cái	277.778	555.556		44.444	600.000	
B.14	Đèn godox v1200 + softbox + chân đèn		2	1	Cái	277.778	555.556		44.444	600.000	
B.15	Đèn godox led 500c			1	Cái	0	0		0	0	
B.16	Clapper board			1	Cái	0	0		0	0	
B.17	Dây HDMI			1	Cái	0	0		0	0	

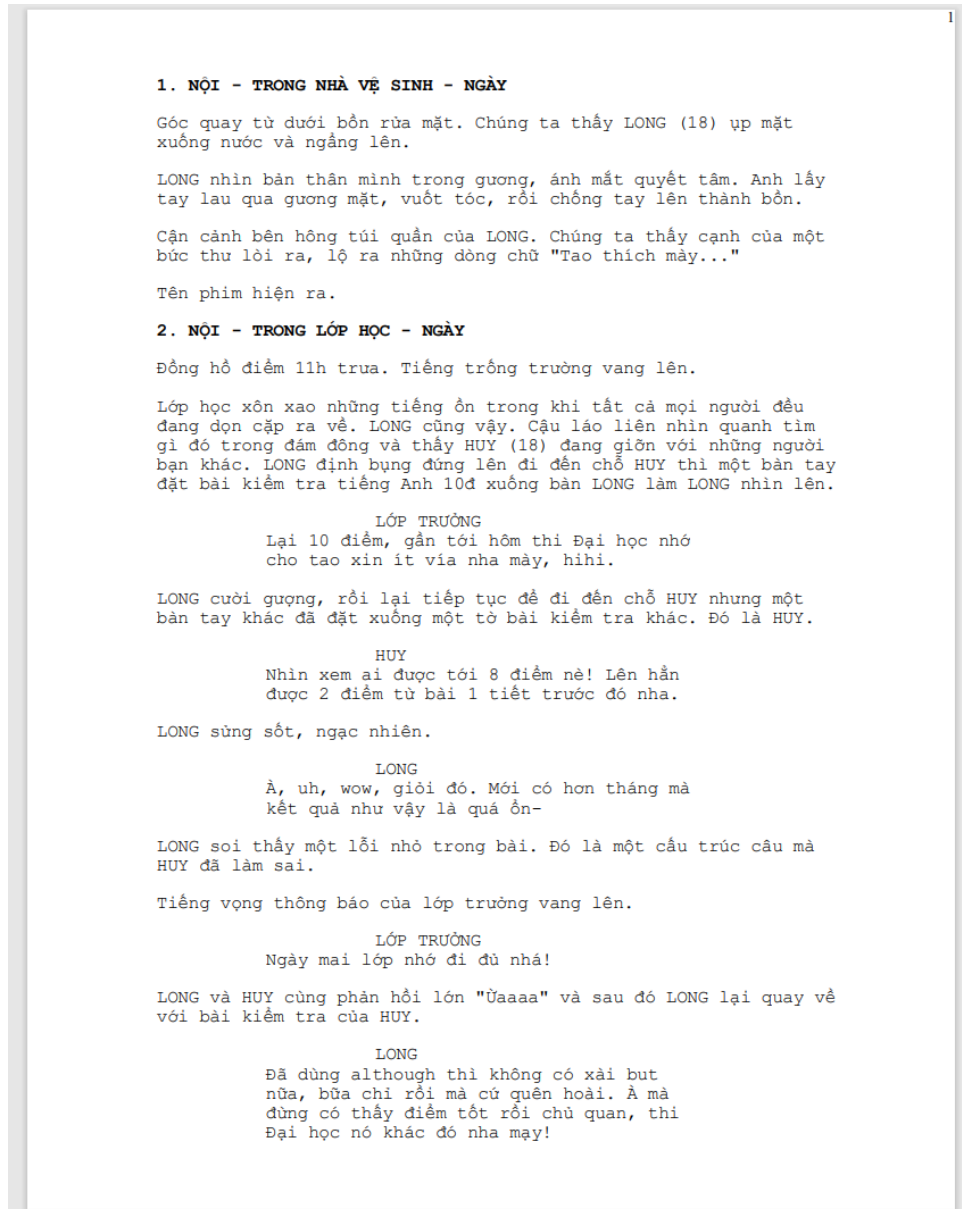
Hình 23: Hình kinh phí thiết bị

BẢNG DỰ TRÙ KINH PHÍ DỰ ÁN PHIM NGẮN "TRỐN TRÁNH"											
STT	Hạng mục	Số lượng				Đơn giá	Thành tiền	Thuế		Tổng cộng	Ghi chú
		Người	Ngày thuê	SL	ĐVT			TTNCN	VAT		
C. LOGISTIC											
C.1	Bàn cúng			1	Phân	101.852	110.000		8.800	118.800	
C.2	Mascot			1	Bộ	555.556	600.000		48.000	648.000	
C.3	Đạo cụ setup			11	Cái	37.037	407.407		32.593	440.000	Lịch,....
C.4	Ăn sáng + trưa			13	Phân	37.037	481.481		38.519	520.000	
C.5	In ấn			14	Bộ	2.778	38.889		3.111	42.000	Kịch bản, shortlist,...
C.6	Nước			2	Thùng	69.444	138.889		11.111	150.000	
C.7	Bộ test covid-19			15	Bộ	74.074	1.111.111		88.889	1.200.000	
C.8											
C.9											
C.10											
C.11											
C.12											
PHÍ PHÁT SINH										490.940	
TỔNG CỘNG										10.309.740	

Hình 24: Hình kinh phí logistic và tổng cộng

3.4 Kịch bản, breakdown kịch bản

- Kịch bản



Hình 25: Hình kịch bản scene 1, 2

• Breakdown kịch bản

SCRIPT BREAKDOWN SHEET SUMMARY "TRON TRANH" FILM PROJECT							
TITLE: Trốn Trách			LOCATION: Lớp học			BREAKDOWN PAGE: 2	
SCENE DISCRIPTION							
SCENE: 2	INT: X	EXT:	DAY: X	NIGHT:	DAWN:	DUSK:	SCRIPT PAGE: 1-2
CAST (3+)	PROPS (6+)	VEHICLE (0)	MAKE UP & HAIR (2)	WARDROBE (3+)	SOUND EFFECT (2)	NOTE	
Long (L)	Đồng hồ		Layout L02	Đồng phục (3+)	Tiếng trống trường	- 2 bài kiểm tra, 1 bài 10đ, 1 bài 8đ - Layout L02, H01: Layout đi học	
Huy (H)	Cặp sách/Balo (2+)		Layout H01		Tiếng ồn ào trong lớp học khi tan trường		
Lớp trưởng	Bài kiểm tra TA (2)						
Các bạn trong lớp	Bức thư tình						

Hình 26: Breakdown kịch bản scene 2

SCRIPT BREAKDOWN SHEET SUMMARY "TRON TRANH" FILM PROJECT							
TITLE: Trốn Trách			LOCATION: Nhà vệ sinh			BREAKDOWN PAGE: 1	
SCENE DISCRIPTION							
SCENE: 1	INT: X	EXT:	DAY: X	NIGHT:	DAWN:	DUSK:	SCRIPT PAGE: 1
CAST (1)	PROPS (3)	VEHICLE (0)	MAKE UP & HAIR (1)	WARDROBE (1)	SOUND EFFECT (1)	NOTE	
Long (L)	Bồn rửa mặt		Layout L01	Đồ ở nhà của L	Tiếng nước	- Layout L01: Layout ở nhà - Đồ ở nhà của L: Quần phải có túi	
	Gương treo tường						
	Bức thư tình						

Hình 27: Breakdown kịch bản scene 1

3.5 Shotlist, callsheet

• Shotlist

TRỐN TRÁNH						
SCENE #: 4		SCENE: NỘI - HÀNH LANG PHÒNG - NGÀY			CAST: TÍN, ĐỊNH	
✓ SCENE	SETUP	SHOT #	DESCRIPTION	SHOT SIZE	ANGLE	MOVEMENT
▼	4	1	Một bàn tay lấy khung ảnh chụp chung của LONG và HUY ra, sau đó đặt lại chỗ cũ, nhưng hình HUY đã bị cắt	Cận ▼	Eyelevel ▼	Static ▼
▼	4	2	Chú gấu bông đặt yên trên ghế, dán tấm hình HUY đã cắt. Hai bàn tay LONG xoay nó ra đằng sau	Trung cận ▼	Eyelevel ▼	Static ▼
▼	4	3	LONG lí nhí làm những hành động tỏ tình	Trung ▼	Eyelevel ▼	Static ▼
▼	4	4	Góc nhìn từ trong phòng LONG ra ngoài hành lang.	Trung ▼	Eyelevel ▼	Static ▼
▼	4	5	LONG hốt hoảng và bước tới thật nhanh chóng, gần tới camera thì mở to mắt kinh hãi	Cận ▼	Low Angle ▼	Static ▼
▼	4	6	Hai bàn tay LONG xoay con gấu lại, nhưng giờ nó là HUY trong bộ đồ gấu bông	Trung cận ▼	Eyelevel ▼	Static ▼

Hình 28: Shotlist scene 4

• Callsheet

SCHEDULE (- pgs, Est. Time: 8.75h)

START	SCENE	DESCRIPTION	D/N	CAST	LOCATION	PAGES	EST (H)
8:30am	3	INT. PHÒNG LONG Long hoạt động một mình trong phòng, có dùng laptop	D	1	Phòng ngủ	-	1.00h
9:30am	10	INT. PHÒNG LONG Long hoạt động một mình trong phòng, có dùng laptop	D	1	Phòng ngủ	-	0.50h
10:00pm		BREAK Check source Quay lại nếu cần					0.50h
10:30am	11	EXT. MÁI TÔN Long nằm trên mái tôn tâm sự với Uyên	D	2	Trên mái tôn	-	1.00h
11:30am	9	EXT. TRƯỚC NHÀ Long tiễn Uyên ra về	D	2	Trước cửa nhà	-	0.50h
12:00am	8	INT. PHÒNG LONG Uyên ngồi nhìn Long bật dây	D	2	Phòng ngủ	-	0.50h
12:30pm		NGHỈ TRƯA Ăn trưa Nghỉ ngơi					1.50h
2:00pm		BREAK Check source Quay lại nếu cần					0.50h
2:30pm	5	INT. PHÒNG LONG Long và Uyên nói chuyện	D	2	Phòng ngủ	-	2.50h
5:00pm	12	EXT. TRƯỚC NHÀ Long nhìn Uyên đi vào trong nhà	D	2	Trước cửa nhà	-	0.25h
TOTAL						-	8.75h

Hình 29: Callsheet ngày 1

3.6 Bối cảnh



Hình 30, 31: Hình ảnh tự chụp bối cảnh chính



Hình 32, 33: Hình ảnh tự chụp bối cảnh chính



4. Sản xuất

4.1 Chi tiết các ngày sản xuất

- Ngày 05/03/2022

Dự án phim ngắn “Trốn Tránh” được quay tổng cộng 3 ngày tại 2 địa điểm tại TP. Thủ Đức. Vì Bảo Định không thể tham gia cùng đoàn vào ngày 05/03 nên chúng tôi quyết định dồn toàn bộ cảnh quay cho Phúc Tín vào ngày này. Đoàn chúng tôi có mặt lúc 6h00 và thực hiện các hình thức trước khi quay. Một vấn đề không may mắn là chúng tôi đã không đủ nhân lực vì có người bị nhiễm Covid-19. Bên cạnh đó, sau quá trình kiểm tra tại chỗ bằng kit test nhanh chúng tôi lại phát hiện thêm trường hợp nhiễm trong quá trình sản

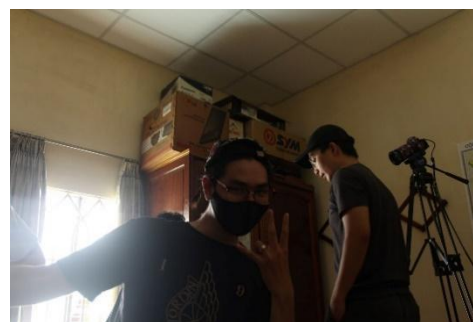
xuất, may mắn là chỉ có một trường hợp và chúng tôi vẫn tiếp tục quá trình sản xuất đã có kế hoạch từ ban đầu. Vì để thời gian “chết” khá nhiều nên chúng tôi đã không thực hiện được các cảnh quay theo đúng kế hoạch. Không chỉ vậy, thời tiết cũng là một trong những nguyên nhân khiến chúng tôi bị chậm so với dự tính ban đầu. Tuy vậy, các thành viên trong đoàn đều hỗ trợ nhau để hoàn thành mục tiêu ban đầu và may mắn hơn là tất cả các cảnh quay đều sử dụng được và không có lỗi.



Hình 34, 35, 36: Hình ảnh hậu trường



Hình 37, 38, 39: Hình ảnh hậu trường



● Ngày 06/03/2022

Ngày 06/03 là ngày quay chủ yếu tại trường THPT Nguyễn Hữu Huân, Tp. Thủ Đức. Chúng tôi đã gặp phải một số khó khăn mà không có thể biết trước được đó là nắng quá gắt so với dự báo từ trước. Vì không có sự chuẩn bị cũng như tiền trạm bối cảnh từ trước nên phát sinh nhiều vấn đề như là: không có

chỗ cất giữ thiết bị, đồ dùng của đoàn cũng như diễn viên nên chúng tôi đã phải giao nhiệm vụ cho một bạn để ngồi theo dõi đồ dùng và thiết bị. Bên cạnh đó do không có theo dõi thời khóa biểu của trường nên các bạn học sinh vào trường và gây ồn trong quá trình sản xuất. Tuy vậy, chúng tôi đã được sự hỗ trợ từ thầy hiệu phó trường Nguyễn Hữu Huân để thực hiện tốt cảnh quay lần này.



Hình 40, 41: Hình ảnh hậu trường



Hình 42, 43: Hình ảnh hậu trường



Hình 44: Hình ảnh hậu trường

- **Ngày 19/03/2022**

Ngày mà chúng tôi bổ sung những cảnh quay còn thiếu từ những ngày trước đó không theo kịp tiến độ. Chúng tôi đã không khảo sát kỹ địa điểm quay đó là nóc nhà nên dẫn đến việc phải thay đổi so với những dự tính ban đầu của đạo diễn. Ngày cuối cùng chúng tôi đã làm việc rất chăm chỉ cũng như bám sát được tiến độ và sớm hơn so với dự tính 1 giờ đồng hồ



Hình 45, 46: Hình ảnh hậu trường



Hình 47, 48: Hình ảnh hậu trường

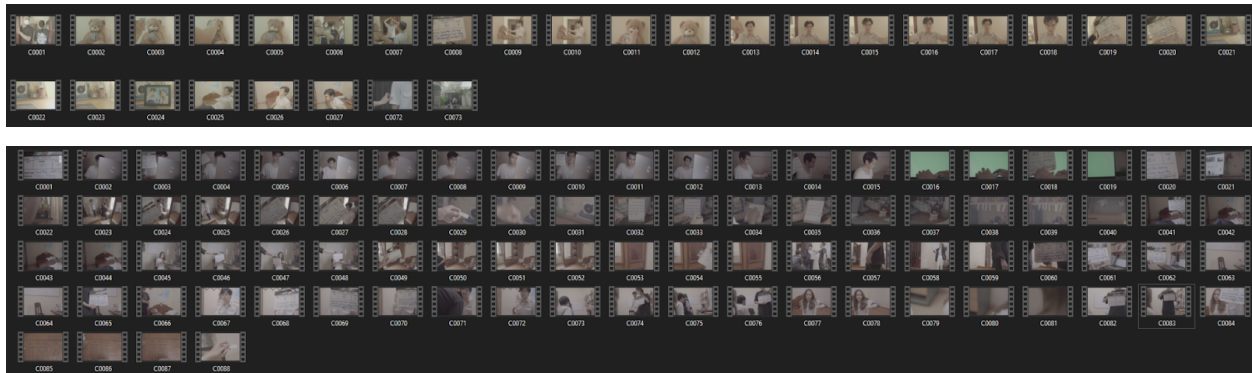




Hình 49, 50: Hình ảnh hậu trường

5. Hậu kỳ

5.1 Chọn lọc source



Hình 51: Hình ảnh source sau khi quay

5.2 Ấn phẩm truyền thông

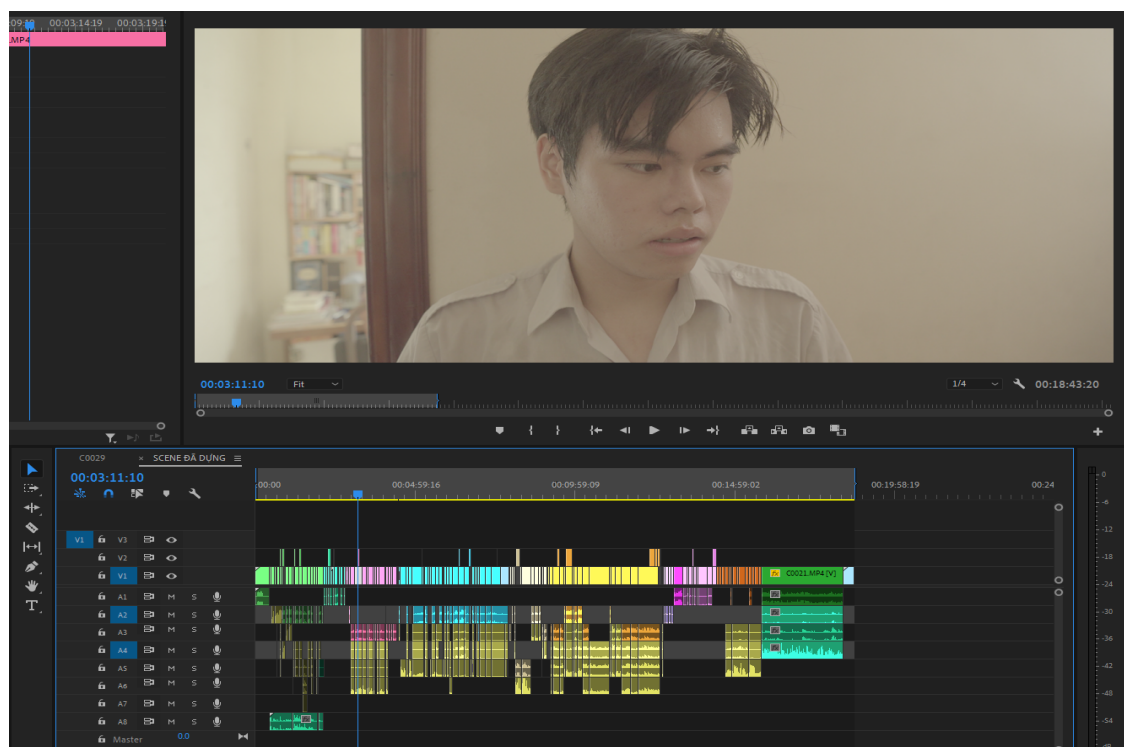


Hình 52, 53.: Ấn phẩm truyền thông



Hình 54: Ấn phẩm truyền thông

5.3 Bản dựng thô 1



Hình 55: Footage dựng của bản dựng thô 1

5.4 Nhạc phim

Trong suốt quá trình thực hiện dự án, chúng tôi đã gặp nhiều khó khăn trong quá trình tìm được nhạc phù hợp với phim mà mình mong muốn. Do dự án không có kinh phí quá nhiều nên chúng tôi chỉ có thể tìm nhạc ở những trang cung cấp nhạc không bản quyền và không có tính phí hay cụ thể hơn đó là “Epidemic Sound” để có được nhạc phim mong muốn

5.5 Làm màu phim

Mặc dù đã có tính toán về màu sắc của dự án trước đó, nhưng khi thực hiện thực tế, chúng tôi gặp nhiều khó khăn hơn những gì chúng tôi đã nghĩ. Ngoài ra, có một số phân cảnh chúng tôi phải quay ở một số thời gian khác nhau trong ngày nên việc lên màu cũng phải đồng nhất và chi tiết cũng như tốn nhiều thời gian hơn trong quá trình thực hiện. Ví dụ, phân cảnh dưới đây quay vào lúc ráng chiều khi mặt trời xuống rất nhanh, khiến việc cân màu sao cho giống gặp khá nhiều khó khăn.

Trước



Sau



Hình 55, 56, 57, 58: So sánh trước và sau của hai shot hình trong một phân cảnh

5.6 Bản dựng cuối cùng



Hình 59: Footage dựng của bản dựng cuối cùng

IV. KINH NGHIỆM HỌC TẬP VÀ SẢN XUẤT

1. Quá trình tiền kỳ

1.1 Kịch bản

- **Khó khăn**

Khi bắt đầu viết kịch bản, chúng tôi thường có tâm lý phải viết làm sao cho thật chi tiết và tỉ mỉ, ví dụ như: lời thoại, âm thanh, hình ảnh v.v. Bên cạnh việc có tâm lý phải thêm thắt những yếu tố chi tiết, cụ thể trong kịch bản thì chúng tôi còn mắc những khó khăn ngốn nhiều thời gian như việc tìm sự kết nối những phân đoạn sao cho hợp lý với ý tưởng mình mong muốn.

- **Giải pháp**

Để bắt đầu một kịch bản ấn tượng và tốt, nên bắt đầu từ những điều cơ bản, điều đơn giản nhất như việc chúng ta nên viết ra một cốt truyện, tham khảo các kịch bản mẫu bởi cũng như là xây dựng ý tưởng một cách vững chắc trước khi vào những phân cảnh cụ thể hơn cho kịch bản. Không những như vậy việc tìm sự kết nối cho các phân đoạn cũng nên để sau khi hoàn tất các phân đoạn chính.

1.2 Shotlist

• Khó Khăn

Khi tiến hành thực hiện shotlist, chúng tôi chưa tính toán được liệu bối cảnh được thể hiện có đúng như mình muốn hay không, cũng như tính an toàn của bối cảnh. Điển hình là trong kịch bản gốc, đạo diễn dự định sẽ quay ở mái tôn, tuy quá trình tiền trạm trước đó diễn ra an toàn, vào ngày quay đầu đã xuất hiện thêm một mối nguy hiểm mới: mái tôn có những chỗ không kiên cố mà team tiền trạm đã không quan sát kĩ. Bên cạnh đó, thời tiết cũng ảnh hưởng đến bối cảnh, nhất là các bối cảnh ngoài trời. Cuối cùng, việc tìm góc quay như ý định đạo diễn cũng là khó khăn mà chúng tôi gặp phải bởi vì thực tế góc quay sẽ khác với tưởng tượng khi bắt đầu sản xuất.

• Giải pháp

Nếu để có được những góc quay ưng ý cũng như bối cảnh phù hợp với các cảnh quay thì nên có nhiều những buổi tiền trạm kỹ lưỡng trước khi bấm máy cũng như tính toán kỹ hơn về những góc quay với DOP. Không những vậy, cần nên có storyboard để xác định rõ hơn về những cảnh quay để giúp người xem hiểu được những ý đồ của từng góc máy cũng như tránh tình trạng chỉnh sửa góc quay liên tục và ngẫu hứng trên hiện trường.

2. Quá trình sản xuất

2.1 Đảm bảo thư ký trường quay hoàn thành công việc

- **Khó khăn**

Trong suốt quá trình quay, thư ký trường quay là vị trí vô cùng quan trọng trong một set quay. Tuy nhiên, do trong quá trình quay đã không may phát hiện một ca nhiễm COVID-19 dẫn đến việc nhân sự của chúng tôi bị thiếu. Vì thế, thư ký trường quay buộc phải hỗ trợ đồng thời vị trí bị mất, dẫn đến việc bị quá sức và bối rối, không theo kịp tiến độ. Hậu quả, có một số cảnh quay bị sai trục, sai raccord mà đến phần hậu kỳ mới nhận ra.

- **Giải pháp**

Vị trí này cần luôn phải được đảm bảo, đồng thời nên cân nhắc nhân sự backup ở mọi vị trí. Thư ký trường quay phải tập trung hết sức vào công việc nhằm mục đích giảm bớt công việc cho DOP cũng như đạo diễn trong việc kiểm soát góc quay cũng như raccord cho phim. Không những vậy, vị trí này cũng giúp các cảnh quay không bị mất quá nhiều thời gian dành cho một phân cảnh.

2.2 Tiến độ sản xuất

- **Khó Khăn**

Tiến độ sản xuất của một quá trình làm phim là một trong những yếu tố vô cùng quan trọng. Tiến độ sản xuất không đảm bảo sẽ dẫn đến việc chậm đi những kế hoạch dự tính, việc ánh sáng của mỗi giờ quay liên tục thay đổi khiến cho việc chỉnh sửa ánh sáng mất thời gian nhiều hơn. Trong trường hợp ánh sáng đã không còn hỗ trợ cho phân cảnh, ekip buộc phải dời sang một ngày quay phụ, và điều này khiến kinh phí bị đội lên ngoài dự kiến.

- **Giải pháp**

Một người kiểm soát tiến độ quay cũng như là bám sát thời gian như kế hoạch sẽ giúp quá trình sản xuất được đúng với kịch bản cũng như ánh sáng tự nhiên cần có. Bên cạnh đó việc bám sát tiến độ cũng giúp tiết kiệm được nhiều kinh phí cho dự án.

2.3 Nhân sự

• Khó khăn

Ở thời điểm mà dịch COVID-19 đang diễn biến vô cùng phức tạp trên thế giới cũng như Việt Nam, việc mà nhân sự dương tính với virus cũng là việc có khả năng cao sẽ xảy ra. Điều này khiến cho các vị trí bị thiếu sót cũng như các đầu công việc buộc phải được chia ra cho các nhân sự còn lại để đảm bảo tiến trình dự án. Tuy nhiên, điều này làm cho các vị trí được giao trước đó khó lòng tập trung và hoàn thành tốt công việc, và nhiều khả năng đi chệch với kế hoạch của dự án.

• Giải pháp

Chúng ta nên có những buổi họp cụ thể cũng như có những phương án dự phòng cho việc thiếu nhân sự. Một phương án đề xuất là nên có nhân sự dự trù cho từng vị trí, hoặc nếu không chuẩn bị được nhân sự dự trù kịp thời, dừng ngay việc sản xuất để họp phân chia lại công việc nhằm tránh tình trạng dồn việc. Cần yêu cầu nhân sự nghiêm túc ở hiện trường để đảm bảo tiến độ cũng như thời gian sản xuất.

3. Quá trình hậu kỳ

3.1 Âm thanh

- **Khó khăn**

Âm thanh là yếu tố quan trọng đóng góp vào phần thành công của một dự án phim, việc lựa chọn bối cảnh xung quanh quá nhiều tiếng ồn và nhiễu khiến cho quá trình xử lý âm thanh sẽ trở nên mất thời gian và tốn rất nhiều công sức của người phụ trách vị trí âm thanh trong dự án “Trốn Trách” lần này.

- **Giải pháp**

Để vấn đề âm thanh nhiễu được giải quyết nhanh gọn ở phần hậu kỳ, người tiền trạm nên chọn những bối cảnh có không gian yên tĩnh cũng như ít tiếng ồn để việc xử lý cũng như quá trình sản xuất được diễn ra thuận tiện hơn. Nếu được sản xuất lại dự án lần này chúng tôi sẽ xin phép những nhà dân xung quanh giảm bớt tiếng ồn, đồng thời tạm chặn đường và hướng dẫn người dân di chuyển qua cung đường khác để hạn chế tiếng ồn.

3.2 Dựng phim

- **Khó khăn**

Khi bắt đầu dựng bản dựng nháp đầu tiên cho phim “Trốn Trách”, đạo diễn cũng như sản xuất đã bắt đầu lọc source cũng như bắt đầu ráp những phân cảnh đúng với kịch bản. Với mạch phim không quá nhanh cũng như thiếu kinh nghiệm trong quá trình dựng khiến cho phim vừa có những phân cảnh bị cắt quá nhanh mà cũng có những cảnh lê thê. Không những vậy, việc tham lam trong những góc quay cũng khiến cho phim bị thừa những góc không cần thiết. Bên cạnh những vấn đề đó, việc không hoàn thành kỹ shotlist cũng ảnh hưởng đến quá trình dựng phim khiến cho đường dây dựng còn rời rạc, thiếu liên kết

• Giải pháp

Trong quá trình tiền kỳ, cần tính toán cũng như chuẩn bị kỹ lưỡng về shotlist để tránh việc rời rạc, thiếu liên kết trong quá trình dựng phim. Cần dành nhiều thời gian để chọn lọc những góc quay phù hợp nhất trước khi bắt đầu dựng sẽ giúp người dựng không bỏ sót những góc quay đẹp cũng như sắp xếp và chọn lọc nên để ở vị trí nào của phân cảnh. Việc chọn lựa kỹ và tính toán kỹ cũng giúp bản dựng được tốt, thời gian dựng nhanh chóng (do editor đã biết cần lấy cảnh nào) và có thể thêm những ý tưởng để bản dựng được thú vị hơn so với kịch bản ban đầu.

V. KẾT LUẬN

Đối với dự án lần này, tôi học được nhiều thứ hơn là chỉ đơn thuần thực hiện một khóa luận tốt nghiệp. Thứ nhất, tôi được trao cơ hội để tổng hợp tất cả những kiến thức từ các môn học vào quy trình sản xuất dự án, từ lên kế hoạch sản xuất, làm việc nhóm, quản lý rủi ro, thương thuyết, lập kế hoạch phát hành,... và quan trọng hơn cả là tôi đã học được cách sản xuất một phim ngắn như thế nào, dẫn cho sự tiếp nhận của phim ra sao. Thứ hai, tôi học được tầm quan trọng của sự chuẩn bị, vì càng chuẩn bị kỹ thì hình ảnh thực tế sẽ càng giống với trong tưởng tượng hơn. Với dự án *Trốn Tránh*, nếu tự mình đánh giá thì tôi sẽ cho phim một số điểm chỉ đạt ở mức tạm hài lòng, do vẫn còn thiếu sót đáng kể và bỏ ngõ ở lần đầu tiên làm phim. Dù gì thì, đây cũng là những bài học quý giá để chúng tôi rút kinh nghiệm cho những lần thực hiện các dự án khác trong tương lai một cách tốt hơn. - Mạnh Phúc

Sau quá trình thực hiện dự án lần này, tôi đã có được rất nhiều kiến thức sau hơn ba tháng thực hiện khóa luận tốt nghiệp lần này. Đầu tiên, tôi được có cơ hội đưa những kỹ năng đã học trong suốt những năm tháng tại Đại học FPT vào thực tế hơn. Không chỉ vậy, tôi còn được học cách làm một kế hoạch sản

xuất, rủi ro khi mình mắc phải và được học điều quan trọng đó là phải đúng tiến độ sản xuất để tránh phát sinh kinh phí không đáng có. Thứ hai, tôi còn được tiếp cận gần hơn với một thể loại phim tương đối khó khăn cũng như việc tiếp cận gần hơn với những khó khăn và bức tường định kiến đối với cộng đồng LGBT. Đây cũng là những bài học đáng quý để chúng tôi có thể tích lũy thêm cho những lần thực hiện các dự án khác trong tương lai một cách hoàn thiện hơn. - Đình Duy

Danh sách bảng và hình ảnh

Bảng 1: Phần trăm số người Mỹ là tự xem bản thân là một phần của cộng đồng LGBT+.

Bảng 2. Số lượng các nhân vật thuộc cộng đồng LGBT xuất hiện trong các phim ăn khách nhất nước Mỹ từ 2014 - 2019.

Hình 1, 2: Một số phim ngắn độc lập mang đề tài LGBT tại Việt Nam

Hình 3: Một cặp đôi đồng tính ăn mừng khi được hợp pháp hóa hôn nhân đồng tính.

Hình 4: Những con số về cộng đồng LGBT tại Việt Nam được chương trình “Chuyện Nhỏ Nói To” nghiên cứu.

Hình 5: Một chương trình kỹ năng sống “LGBT và đa dạng tính dục” nhằm nâng cao nhận thức về LGBT tại một trường học ở TPHCM

Hình 6: Hình ảnh tượng trưng nhân vật Vũ, Huy

Hình 7: Hình ảnh tượng trưng nhân vật Uyên

Hình 8: Hình ảnh từ trang cá nhân Phúc Tín

Hình 9: Hình ảnh từ trang cá nhân Bảo Đình

Hình 10: Hình ảnh An Thái tại set quay

Hình 11: Hình ảnh gấu bông

Hình 12: Hình ảnh giấy note

Hình 13: Hình ảnh bản đồ Việt Nam

Hình 14: Hình ảnh kỷ yếu

Hình 15: Hình ảnh khung ảnh

Hình 16: Hình ảnh tượng trưng máy tính xách tay

Hình 17: Hình ảnh lịch để bàn

Hình 18: Hình ảnh diễn viên mặc đồ đồng phục

Hình 19: Trang phục khi không đi học

Hình 20: Trang phục khi không đi học

Hình 21: Trang phục mascot gấu bông

Hình 22: Hình kinh phí nhân sự

Hình 23: Hình kinh phí thiết bị

Hình 24: Hình kinh phí logistic và tổng cộng

Hình 25: Hình kịch bản scene 1, 2

Hình 26: Breakdown kịch bản scene 2

Hình 27: Breakdown kịch bản scene 1

Hình 28: Shotlist scene 4

Hình 29: Call Sheet ngày 1

Hình 30, 31: Hình ảnh tự chụp bối cảnh chính

Hình 32, 33: Hình ảnh tự chụp bối cảnh chính

Hình 34, 35, 36: Hình ảnh hậu trường

Hình 37, 38, 39: Hình ảnh hậu trường

Hình 40, 41: Hình ảnh hậu trường

Hình 42, 43: Hình ảnh hậu trường

Hình 44: Hình ảnh hậu trường

Hình 45, 46: Hình ảnh hậu trường

Hình 47, 48: Hình ảnh hậu trường

Hình 49, 50: Hình ảnh hậu trường

Hình 51: Hình ảnh source sau khi quay

Hình 52, 53: Ấn phẩm truyền thông

Hình 54: Ấn phẩm truyền thông

Hình 55: Footage dựng của bản dựng thô 1

Hình 55, 56, 57, 58: So sánh trước và sau của hai shot hình trong một phân cảnh

Hình 59: Footage dựng của bản dựng cuối cùng

VI. Tài liệu tham khảo

1. Bunyavejchewin, P. (2018). *The Wai (Y[aoi]) Genre: Local BL Media in Thailand*. In *Mechademia Conference on Asian Popular Cultures, Kyoto*.
2. Hà Trung Hiếu (2019). *LGBT Một quốc gia ẩn giấu*. NXB Nhã Nam - Thế Giới
3. Lertwichayaroj, N. (2017). *Hauchai/Y (The Heart of Y)*. Bangkok: Bun Books.
4. Lương Thế Huy & Phạm Quỳnh Phương (2015), “Có phải bởi vì tôi là LGBT?” *Phân biệt đối xử dựa trên xu hướng tính dục và bản dạng giới tại Việt Nam*, iSEE
5. Majumdar M. (2021), *The growing popularity of Asian BL dramas: Social change through the representation of Gay characters in Asian Media (Thailand, China)*.
6. Nguyễn Sương (2016). *Học sinh đồng tính và nỗi lo bị kỳ thị ở trường*. Zing News, <https://zingnews.vn/hoc-sinh-dong-tinh-va-noi-lo-bi-ky-thi-o-truong-post672553.html>
7. Peirats S. (2013), *The Portrayal of Teenagers in Hollywood Motion Pictures and its Changes Overtime*

8. Phạm Thu Hoa, Đồng Thị Yến (2015). *Định kiến, kỳ thị và phân biệt đối xử đối với người đồng tính và chuyển giới ở Việt Nam*. VNU Journal of Science: Social Sciences and Humanities, 31(5).
9. Prasannam, N. (2019). *The yaoi phenomenon in Thailand and fan/industry interaction*. Plaridel, 16(2), 63-89.
10. Rudy, R. (2016). *The Depiction of Homosexuality in American Movies*. Humaniora, 28(1), 59-68.
11. Seger, L. (1994). *Making a Good Script Great - Revised and Expanded*.
12. Thu Hiền (2017), *Học sinh đồng tính và nỗi đau bị kỳ thị*. Báo Quảng Ngãi,
<https://baoquangngai.vn/channel/2481/201704/hoc-sinh-dong-tinh-va-noi-dau-bi-ky-thi-2798338/>
13. UN Free & Equal, (n.d.). *Definitions*.
https://www.unfe.org/definitions/?fbclid=IwAR1z6JMLvDGAPUpyQ3uhFV35KlmD4TzOZX84FOSazzu660G_itlz6WDr0aU
14. University of Washington, (n.d.) *Thinking of coming out?*,
<https://www.washington.edu/counseling/thinking-of-coming-out/>
15. Vespada, D. (2017a). *Chup plueai lae khwam rak nai lakhon naew num noi rak kan [Kiss, nakedness, and 88 Prasannam • The Yaoi Phenomenon in Thailand love in Thai Boys' Love series]*. In N. Prasannam (Ed.), *Tell-Tales: Essays in Honor of Soranat Tailanga* (pp. 269-279). Bangkok: Faculty of Humanities, Kasetsart University.

16. *“Giáo viên nói tôi bị bệnh” Những rào cản đối với quyền giáo dục của thanh thiếu niên LGBT ở Việt Nam.* (2020, 02/12). Human Rights Watch.
<https://www.hrw.org/vi/report/2020/02/12/338620?fbclid=IwAR3KCyBWg-oBFTGo84lyqoUQ04E78uDCE4i4rmB8wQlYSy4ce4Rtgny5SsDM#3354>